

2. CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

STT	Tên tỉnh, TP	Đã có ý kiến góp ý	STT	Tên tỉnh, TP	Đã có ý kiến góp ý
1	An Giang	X	33	Kon Tum	
2	Bà Rịa - Vũng Tàu		34	Lai Châu	X
3	Bắc Giang		35	Lâm Đồng	
4	Bắc Kạn	X	36	Lạng Sơn	X
5	Bạc Liêu	X	37	Lào Cai	X
6	Bắc Ninh	X	38	Long An	X
7	Bến Tre	X	39	Nam Định	X
8	Bình Định		40	Nghệ An	X
9	Bình Dương	X	41	Ninh Bình	X
10	Bình Phước		42	Ninh Thuận	X
11	Bình Thuận	X	43	Phú Thọ	
12	Cà Mau	X	44	Phú Yên	
13	Cao Bằng		45	Quảng Bình	X
14	Cần Thơ		46	Quảng Nam	
15	Đà Nẵng	X	47	Quảng Ngãi	X
16	Đắk Lắk		48	Quảng Ninh	X
17	Đắk Nông	X	49	Quảng Trị	X
18	Điện Biên	X	50	Sóc Trăng	X
19	Đồng Nai	X	51	Sơn La	X
20	Đồng Tháp	X	52	Tây Ninh	
21	Gia Lai		53	Thái Bình	X
22	Hà Giang		54	Thái Nguyên	X
23	Hà Nam	X	55	Thanh Hóa	X
24	Hà Nội		56	Thừa Thiên Huế	
25	Hà Tĩnh	X	57	Tiền Giang	X
26	Hải Dương		58	TP.Hồ Chí Minh	X
27	Hải Phòng		59	Trà Vinh	X
28	Hậu Giang		60	Tuyên Quang	
29	Hòa Bình	X	61	Vĩnh Long	
30	Hưng Yên		62	Vĩnh Phúc	X
31	Khánh Hòa		63	Yên Bái	X
32	Kiên Giang				

Tổng số địa phương gửi lấy ý kiến: 63

Tổng số ý kiến nhận được: 38

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2441/STNMT-ĐDBĐ

An Giang, ngày 27 tháng 8 năm 2018

V/v đóng góp dự thảo quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.

Qua nghiên cứu dự thảo Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất như dự thảo Nghị định về mặt bố cục và nội dung các điều, khoản, các phụ lục. Bên cạnh đó đơn vị tham gia góp ý một số nội dung như sau:

Điều 1 thống nhất với nội dung liệt kê như phương án 2.

Điều 32 khoản 1 điểm c đề nghị bổ sung quy định chứng chỉ chuyên môn hoặc chứng chỉ hành nghề còn thời hạn đối với các nhân viên kỹ thuật đo đạc và bản đồ.

Đề nghị sớm ban hành Thông tư Quy định về chi tiết về cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc hạng I, hạng II.

Trên đây là một số góp ý Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ./. *Thành*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, ĐDBĐ.

K^T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Thành
Nguyễn Trọng Thành

UBND TỈNH BẮC KẠN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1306* /STNMT - ĐĐ

Bắc Kạn, ngày *23* tháng 8 năm 2018

V/v: Tham gia góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.

Kính gửi: Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ (dự thảo Nghị định) và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 4283 ngày 08/8/2018 về việc thực hiện Văn bản 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường .

Sở Tài nguyên và Môi trường đã triển khai lấy ý kiến của Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan đối với dự thảo Nghị định. Sau khi nghiên cứu, tổng hợp ý kiến đóng góp của các đơn vị, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến tham gia như sau:

1. Tại Điều 1 dự thảo Nghị định: Đề xuất lựa chọn Phương án 1, tuy nhiên đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định cụ thể một số điều Luật Đo đạc và bản đồ giao Chính phủ quy định để thực hiện, cụ thể: Điều 14 quy định về dữ liệu ảnh viễn thám; Điều 41 quy định về lưu trữ, bảo mật, cung cấp, trao đổi, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ; Điều 54 quy định về thông tin về tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đo đạc và bản đồ.

2. Tại Điều 33 quy định trình tự thủ tục cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, quy định việc nộp hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ, trách nhiệm thẩm định hồ sơ, thẩm định hồ sơ thủ tục cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo hướng:

- Hồ sơ của các tổ chức do bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quyết định thành lập; tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; tổ chức thuộc tổ chức trực thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có pháp nhân và hạch toán độc lập; tổ chức có pháp nhân và hạch toán độc lập trực thuộc Tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; tổ chức thuộc cơ quan trung ương của tổ chức xã hội - nghề nghiệp; nhà thầu nước ngoài nộp tại Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam để thẩm định.

- Hồ sơ của tổ chức không thuộc quy định trên mà nơi tổ chức có trụ sở chính tại địa phương nộp hồ sơ tại Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định và gửi kết quả thẩm định về Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam để cấp giấy phép theo quy định.

Đề nghị Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như trên;
- Bộ TNMT (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;

Gửi bản giấy:

- Như trên;
- Lưu VT, ĐĐ (v 02b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Thanh Oai

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3727 /UBND-KT

Bạc Liêu, ngày 30 tháng 8 năm 2018

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy
định chi tiết thi hành một số điều
của Luật Đo đạc và Bản đồ

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ.

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo văn bản; đồng thời có một số ý kiến góp ý như sau:

1. Tại Điều 1: Phạm vi điều chỉnh: Đề nghị cơ quan soạn thảo chọn phương án 2 là phù hợp với những nội dung mà Quốc hội đã giao Chính phủ quy định chi tiết.

2. Tại Khoản 1, Điều 5: Gia hạn giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ: Đề nghị cơ quan soạn thảo sửa thành như sau: *“Trước khi giáp phép hoạt động đo đạc và bản đồ hết hạn tối thiểu 60 ngày, nếu tổ chức có nhu cầu gia hạn giấy phép đã được cấp thì gửi hồ sơ đề nghị gia hạn giáp phép đến Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam để làm thủ tục gia hạn...”*.

Đồng thời, dự thảo Nghị định không nêu rõ đối với trường hợp giấy phép không được gia hạn sau ngày giấy phép hết hạn thì xử lý như thế nào? Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung trường hợp này như sau: *“Trường hợp Giấy phép không được gia hạn sau ngày Giấy phép hết hạn thì tổ chức phải chấm dứt kinh doanh dịch vụ đo đạc và bản đồ kể từ ngày giấy phép hết hạn. Trường hợp tổ chức có nhu cầu cấp mới Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ thì phải làm thủ tục đề nghị cấp mới theo quy định tại Điều 32 của Nghị định này”*.

Trên đây là góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ, Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu gửi đến Bộ Tài nguyên và Môi trường theo yêu cầu./.

Nơi nhận: ✓

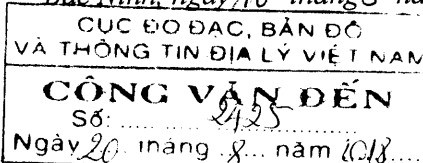
- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP (T.Tài) UBND tỉnh;
- Lưu: VT, MT, CH (CV 148). ✓



Số 1429/STNMT-ĐDBĐ&VT

V/v góp ý dự thảo Nghị định
Quy định chi tiết một số điều
của Luật Đo đạc và bản đồ

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 8 năm 2018



Kính gửi: Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.

Thực hiện văn bản số 2965/UBND-TNMT ngày 08/8/2018 của UBND tỉnh Bắc Ninh giao Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, nghiên cứu, góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị định, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh đóng góp ý kiến như sau:

1. Cơ bản nhất trí với nội dung bản dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ do Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng. Dự thảo đã quy định đầy đủ, chi tiết các nội dung thuộc các Điều, Khoản của Luật Đo đạc và bản đồ giao Chính phủ ban hành, theo đó đã làm rõ những khái niệm, bản chất của từng loại công trình sản phẩm quy định về xây dựng, vận hành, bảo mật, lưu trữ sản phẩm điều kiện kinh doanh hành nghề đo đạc bản đồ của các tổ chức, cá nhân; quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị ở trung ương và địa phương trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đo đạc và bản đồ theo phân cấp trong Luật Đo đạc và bản đồ.

2. Nhằm góp phần hoàn thiện dự thảo Nghị định, đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, bổ sung, chỉnh sửa một số nội dung sau:

2.1. Đề nghị bổ sung:

- Tại “**Điều 4. Báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ**” đề nghị bổ sung quy định: UBND xã, phường, thị trấn; phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh định kỳ hàng năm báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định vì Luật Đo đạc và bản đồ tại Điều 58 có quy định trách nhiệm của UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong thực hiện quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ.

- Tại Điểm a Khoản 2 “**Điều 34. Cấp bổ sung danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ**” có nêu “...*Biên bản thẩm định cấp bổ sung danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ theo Mẫu số... ban hành kèm theo Nghị định này*” Tuy nhiên tại phần phụ lục chưa có Mẫu Biên bản này; do vậy đề nghị bổ sung vào phần “*Mẫu biểu, phụ lục*” Mẫu Biên bản thẩm định cấp bổ sung danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ.

- Nhằm tạo sự thống nhất trong công tác quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ tại các cấp, đề nghị bổ sung quy định về các cơ quan quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ tại địa phương, theo đó quy định: Cơ quan quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương là Sở Tài nguyên và Môi trường; Cơ quan quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ ở quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh là phòng Tài nguyên và Môi trường; Công chức địa chính ở xã, phường, thị trấn có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ tại địa phương.

- Đề nghị bổ sung quy định về việc in ấn, phát hành và quản lý sử dụng phiôi Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ.

2.2. Đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa:

- Tại “**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**” dự thảo đang nêu 02 phương án trình bày, sau khi nghiên cứu đề nghị chọn “**Phương án 1 (Liệt kê theo tên chương của Nghị định)**”, vì phương án 1 đã nêu đầy đủ, ngắn gọn, rõ ràng các nội dung đo đạc và bản đồ sẽ được quy định chi tiết trong Nghị định.

- Tại Điểm b Khoản 4 “**Điều 4. Báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ**” : “*Tổ chức hoạt động đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn 10 ngày sau khi kết thúc kỳ báo cáo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Nội dung báo cáo lập theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định này*” đề nghị sửa thành “*Tổ chức hoạt động đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn 10 ngày sau khi kết thúc kỳ báo cáo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường.*”

- Tại Điểm c Khoản 4 “**Điều 4. Báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ**”: “*Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường thông qua Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam trong thời hạn 30 ngày sau khi kết thúc kỳ báo cáo. Nội dung báo cáo lập theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định này*” đề nghị bỏ cụm từ “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*” và sửa thành “*Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, lập báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường thông qua Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam trong thời hạn 30 ngày sau khi kết thúc kỳ báo cáo. Nội dung báo cáo lập theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định này*”.

- Tại Điểm b Khoản 3 “**Điều 11. Cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia**” đề nghị chỉnh sửa cụm từ “*... tại khoản 2 Điều 10 của Nghị định này*” thành “*... tại khoản 3 Điều 10 của Nghị định này*”.

- Tại “**Điều 17. Di dời, hủy bỏ công trình hạ tầng đo đạc**” đề nghị chỉnh sửa các nội dung sau:

+ Tại Điểm a Khoản 4 đề nghị chỉnh sửa cụm từ “*Cơ quan có thẩm quyền giao đất có trách nhiệm tổ chức rà soát, kiểm đếm các mốc đo đạc có trên diện tích đất dự kiến giao cho cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi Sở Tài nguyên và Môi trường....*” thành “*Tổ chức, cá nhân có nhu cầu xin giao, thuê đất phối hợp với UBND cấp xã nơi có đất giao, thuê có trách nhiệm thực hiện rà soát, kiểm đếm các mốc đo đạc có trên diện tích đất dự kiến xin giao, thuê đất gửi Sở Tài nguyên và Môi trường....*”.

+ Tại Điểm c Khoản 4 đề nghị chỉnh sửa cụm từ “*c) Việc tổ chức thực hiện di dời mốc đo đạc, bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc thực hiện theo quy định tại điểm c và d khoản 4 Điều này*” thành “*c) Việc tổ chức thực hiện di dời mốc đo đạc, bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc thực hiện theo quy định tại điểm c và d khoản 5 Điều này*”.

+ Luật Đo đạc và bản đồ tại Điều 36 có quy định khi xây dựng công trình đo đạc phải thực hiện thủ tục về giao đất, cho thuê đất do vậy Tại Điểm c Khoản 5 đề nghị chỉnh sửa cụm từ “*...trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được kinh phí, Sở Tài nguyên và Môi trường phải tổ chức thực hiện việc di dời mốc đo đạc*” thành “*....Trong thời hạn 10 ngày kể từ khi cơ quan, tổ chức yêu cầu di dời mốc đo đạc hoàn thành thủ tục về giao đất, cho thuê đất, Sở Tài nguyên và Môi trường phải tổ chức thực hiện việc di dời mốc đo đạc*”.

+ Tại Điểm d Khoản 5: “*Sau khi hoàn thành việc di dời mốc đo đạc, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc theo quy định tại khoản 7 Điều 36 Luật Đo đạc và bản đồ và điểm c và d khoản 4 Điều này*” đề nghị bỏ cụm từ “*và điểm c và d khoản 4 Điều này*” vì tại Khoản 4 Điều 17 dự thảo không có điểm d còn tại điểm c không có quy định về việc bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc, nội dung này được quy định tại Khoản 7 Điều 36 Luật Đo đạc và bản đồ.

+ Luật Đo đạc và Bản đồ tại các Điều 36, Điều 38 không quy định UBND tỉnh thực hiện việc xây dựng, vận hành, bảo trì trạm định vị vệ tinh quốc gia do vậy đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa các Điểm c, Điểm d Khoản 7 như sau:

Tại Điểm “*c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập dự án di dời trạm định vị vệ tinh quốc gia, gửi bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có liên quan xem xét, cho ý kiến trước khi phê duyệt dự án;*” đề nghị sửa thành “*c) Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức lập dự án di dời trạm định vị vệ tinh quốc gia, gửi bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có liên quan xem xét, cho ý kiến trước khi phê duyệt dự án*”.

Tại Điểm “*d) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường thông qua Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam tổ chức việc di dời trạm định vị vệ tinh quốc gia*” đề nghị sửa thành “*d) Bộ Tài*

nguyên và Môi trường phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức việc di dời trạm định vị vệ tinh quốc gia”.

- Tại Điểm c Khoản 3 “**Điều 33. Trình tự thủ tục cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ**” đề nghị chỉnh sửa cụm từ “... hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo Mẫu số... ban hành kèm theo Nghị định này” thành “... hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 15 ban hành kèm theo Nghị định này”.

- Tại Điểm b Khoản 2 “**Điều 53. Nội dung, thời điểm đăng tải thông tin của cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ**” quy định: “*Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày cấp chứng chỉ hành nghề, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đăng tải trên Cổng thông tin của Sở và đăng tải thông tin trên Cổng thông tin của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam thông tin về cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ trên.*” đề nghị sửa thành “*Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày cấp chứng chỉ hành nghề, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đăng tải trên Cổng thông tin của Sở thông tin về cá nhân được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ*”.

- Về các mẫu biểu kèm theo:

+ Đề nghị bổ sung Mẫu báo cáo hoạt động đo đạc và bản đồ hàng năm đối với cấp huyện và cấp xã.

+ Tại Mẫu số 02 “*Báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc chính phủ, UBND cấp tỉnh*” đề nghị sửa thành Báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc chính phủ, Sở Tài nguyên và Môi trường.


- Đề nghị chỉnh sửa một số lỗi soạn thảo văn bản tại Khoản 3 Điều 40; Điểm đ Khoản 2 Điều 43.

Trên đây là ý kiến góp ý vào dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh, đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Bắc Ninh (b/c);
- GD sở, các PGD sở;
- Lưu: VT, ĐDBĐ&VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3866 /UBND-KT

Bến Tre, ngày 21 tháng 8 năm 2018

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy
định chi tiết một số điều của Luật
đo đạc và bản đồ

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Qua nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật đo đạc và bản đồ gửi kèm theo Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN, ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre có một số góp ý, cụ thể như sau:

1. Điều 1. Phạm vi điều chỉnh: Đề xuất theo phương án 1.

2. Điều 15: Quy định Hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc phải được xác lập trong quá trình xây dựng công trình hạ tầng đo đạc, trong đó xác lập bán kính bảo vệ từ 20-100 mét, không được xây dựng công trình, nhà cao tầng, trồng cây lâu năm che chắn công trình; đào, đắp và các hoạt động khác làm ảnh hưởng đến sự ổn định của công trình,... Quy định này sẽ làm hạn chế quyền sử dụng đất của thửa liền kề, có thể gây ảnh hưởng đến các quy hoạch chi tiết. Luật Đo đạc - Bản đồ không quy định việc bồi thường thiệt hại khi quy định hành lang bảo vệ công trình làm hạn chế quyền sử dụng đất mà không phải thu hồi đất. Luật đất đai năm 2013 chỉ quy định việc bồi thường thiệt hại đối với đất thuộc hành lang an toàn khi xây dựng công trình có hành lang bảo vệ an toàn (Điều 94). Kiến nghị xem xét bổ sung những quy định về tính phù hợp với quy hoạch sử dụng đất và bồi thường thiệt hại khi xây dựng và xác lập hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc làm hạn chế quyền sử dụng đất mà không phải thu hồi đất.

3. Khoản 4, Điều 33 có điểm a, c nhưng không có điểm b;

4. Điều 33. Trình tự thủ tục cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ

Về quy trình cấp phép, theo quy định các hồ sơ thuộc trách nhiệm thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường thì Tổ chức đề nghị cấp phép gửi hồ sơ đến Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam. Sau khi nhận hồ sơ hợp lệ thì Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định, gửi biên bản thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép về Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam để Cục cấp phép.

Qua nghiên cứu, Sở nhận thấy quy định trình tự thủ tục như vậy rườm rà, mất thời gian. Do đó, đề nghị đối với các hồ sơ thuộc trách nhiệm thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường thì nên quy định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép nộp trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường để Sở tổ chức thẩm định, nếu hồ sơ đủ

điều kiện theo quy định Sở gửi đến Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam để cấp phép để nhằm rút ngắn thời gian và quy trình chuyển hồ sơ.

5. Điểm a, Khoản 5, Điều 33 quy định “Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ, Cục trưởng Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam ký giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ cho tổ chức”

Đề nghị bổ sung cụm từ “đủ điều kiện cấp phép theo quy định” vào sau cụm từ “nhận được biên bản thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ”. Vì tất cả các biên bản thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ (theo quy định trong dự thảo) đều phải gửi đến Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam trong đó có các biên bản thẩm định không đủ điều kiện cấp phép. Do đó, nếu quy định nhận được biên bản thẩm định Cục trưởng ký giấy phép là chưa chắc chắn.

6. Khoản 3, Điều 42 quy định Danh mục hành nghề đo đạc và bản đồ đề nghị bỏ điểm đ. Đo đạc, thành lập bản đồ bằng công nghệ ảnh do trùng với điểm a.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- NC: TH, KT; TT TTĐT;
- Lưu: VT.



Số: 3817/STNMT-CCQLĐĐ

Bình Dương, ngày 22 tháng 8 năm 2018

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Sở Tài nguyên và Môi trường có nhận được Văn bản số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ. Nay, Sở Tài nguyên và Môi trường kiến nghị xem xét, điều chỉnh một số nội dung sau:

1. Tại nội dung Điều 1 về Phạm vi điều chỉnh (trang 1).

Kiến nghị lựa chọn Phương án 1 (Liệt kê theo chương của Nghị định).

Lý do: Liệt kê theo chương của Nghị định đã đầy đủ thông tin, dễ hiểu và nội dung gọn hơn.

2. Tại điểm a Khoản 3 Điều 15 (trang 12) quy định: “Đối với mốc đo đạc trong mạng lưới tọa độ quốc gia, mạng lưới tọa độ cơ sở chuyên ngành, hành lang bảo vệ có bán kính là 50 mét tính từ tâm mốc”.

Kiến nghị điều chỉnh thành: “Đối với mốc đo đạc trong mạng lưới tọa độ quốc gia, mạng lưới tọa độ cơ sở chuyên ngành, hành lang bảo vệ có bán kính là 30 mét tính từ tâm mốc”.

Lý do: Tại Khoản 4 Điều này có quy định: “Trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc không được xây dựng công trình, nhà cao tầng, trồng cây lâu năm che chắn công trình hạ tầng đo đạc...”. Việc quy định bán kính hành lang bảo vệ 50 mét rất khó thực hiện đối với khu vực đô thị.

Bên cạnh đó, kiến nghị bổ sung Điều khoản chuyển tiếp để hướng dẫn thực hiện đối với các trường hợp đã xây dựng công trình, nhà cao tầng, trồng cây lâu năm... trong phạm vi bán kính hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc.

3. Kiến nghị bổ sung quy định về điều kiện để được xét duyệt các nội dung hoạt động đo đạc và bản đồ khi cấp Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ.

Lý do: Theo Điều 29 Nghị định này thì có 16 nội dung hoạt động đo đạc và bản đồ phải có giấy phép. Tuy nhiên, hiện chưa có quy định cụ thể điều kiện để được xét duyệt, cấp phép từng nội dung hoạt động. Do đó, khi các tổ chức nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ với số lượng nội dung khác nhau thì thiếu cơ sở để xác định.

Trên đây là ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương kính chuyển Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, CCQLĐĐ, Thanh(3)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Xuân Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3444** /UBND-KT
V/v góp ý dự thảo Nghị định
quy định chi tiết một số điều
của Luật Đo đạc và bản đồ

Bình Thuận, ngày 18 tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định tiết một số điều của Luật Đo đạc bản đồ;

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định quy định tiết một số điều của Luật Đo đạc bản đồ. Tuy nhiên, để áp dụng vào thực tế, kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường một số nội dung như sau:

1. Tại Điều 1 của Dự thảo Nghị định: Chọn Phương án 2;
2. Tại điểm c khoản 2 Điều 11: Do các đối tượng địa lý trên cơ sở dữ liệu nền địa lý, bản đồ địa hình là nhiều nên việc quy định trường hợp có 40% đối tượng địa lý trên phạm vi khu vực bị biến động thì thành lập mới cơ sở dữ liệu địa lý nền địa lý là khó thực hiện. Kiến nghị quy định lại theo thời gian (5 năm) để thực hiện.

Tương tự, tại điểm c khoản 4 Điều 11 quy định mức độ biến động lớn hơn 20% cũng khó xác định, kiến nghị quy định theo thời gian để thực hiện.

3. Tại khoản 3 Điều 15 về hành lang bảo vệ công trình đo đạc: Kiến nghị sửa lại theo hướng là hành lang bảo vệ công trình đo đạc bằng với hành lang an toàn công trình khác (giao thông đường bộ, đường thủy,...) để thống nhất.

4. Tại điểm a khoản 4 Điều 15: Nội dung quy định còn chung chung, kiến nghị quy định chi tiết cho từng loại công trình đo đạc để thực hiện trong thực tế.

5. Về quy định về bảo vệ cho từng loại công trình hạ tầng đo đạc bản đồ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 1 Điều 16: Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định để thống nhất thực hiện.

6. Tại khoản 3 Điều 16 quy định về việc phát hiện công trình hạ tầng đo đạc bị phá hoại hoặc hành lang bảo vệ công trình đo đạc bị xâm phạm thì người dân phải kịp thời thông báo với chính quyền địa phương hoặc cơ quan,

tổ chức, cá nhân có thẩm quyền. Kiến nghị sửa lại theo hướng: Người dân kịp thời thông báo với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình hạ tầng đo đạc, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để xử lý theo quy định.

7. Tại khoản 5 Điều 22 có giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về phí, lệ phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ: Kiến nghị sửa lại là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định để thống nhất với các loại phí, lệ phí khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo Luật Phí và Lệ phí.

8. Tại khoản 1 Điều 33: Đề nghị bổ sung trường hợp nộp hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp thẩm định thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường. Bổ sung thời gian thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định tại điểm a khoản 4 Điều 33.

9. Về cấp đổi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ tại Điều 37: Kiến nghị bỏ điểm 1 khoản 1; bổ sung khoản 4 vào Điều 37 quy định về những trường hợp chỉ báo cáo việc thay đổi so với giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ để giám sát thủ tục hành chính.

10. Tại Điều 44 quy định về Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ, nội dung sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề: Quy định như dự thảo là phức tạp và khó thực hiện trong thực tế. Kiến nghị sửa đổi lại theo hướng không thành lập Hội đồng mà do cơ quan cấp chứng chỉ sát hạch theo ngân hàng câu hỏi, cá nhân đáp ứng điểm theo yêu cầu thì được cấp chứng chỉ; những trường hợp cá nhân trong quá trình hoạt động không đáp ứng yêu cầu thì thu hồi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ tại Điều 50.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT.UBND tỉnh (đ/c Nam);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT, KT. Đức (b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Nam

Số: 1812 /STNMT-ĐĐBD&VT
V/v góp ý Dự thảo Nghị định của
Chính phủ quy định chi tiết một số
điều của Luật Đo đạc và bản đồ.

Cà Mau, ngày 20 tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 6078/UBND-NNTN ngày 09/8/2018 và Công văn số 4074/BTNMT-ĐĐBDVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ. Qua nghiên cứu và tổng hợp các ý kiến góp ý nội dung dự thảo Nghị định, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau có ý kiến như sau:

1. Về cơ bản thống nhất nội dung như dự thảo.

2. Một số ý kiến đóng góp cụ thể:

- Tại Điều 1: Chọn phương án 1, vì phương án 1 được liệt kê đầy đủ phạm vi điều chỉnh.

- Tại Điều 33. Trình tự thủ tục cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ. Khoản 1 về Nộp hồ sơ và khoản 2 về Tiếp nhận hồ sơ nên bổ sung nơi tiếp nhận hồ sơ là Sở Tài nguyên và Môi trường đối với các hồ sơ của tổ chức không thuộc quy định tại điểm a Khoản này, nơi tổ chức có trụ sở chính như quy định hiện nay về vấn đề này.

- Điểm a, khoản 2, Điều 34: Cơ quan soạn thảo quy định rõ “ mẫu số mấy” ban hành kèm theo Nghị định này.

- Điểm b, khoản 2, Điều 34: Bổ sung đầy đủ cụm từ “...của Nghị định này” sau cụm từ “khoản 5, Điều 33..”.

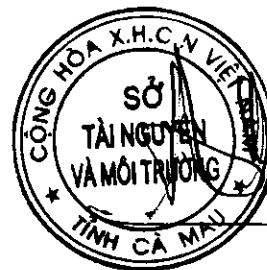
- Phụ lục số 18 bổ sung cụm từ “ Bản kê khai...” thành “Bản kê khai kinh nghiệm nghề nghiệp”.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau xin gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam nghiên cứu tổng hợp dự thảo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam;
- UBND tỉnh Cà Mau (thay báo cáo);
- Giám đốc Sở và các PGĐ;
- Lưu: VT; P.ĐĐBD&VT;

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đặng Hữu Lạc

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **6539** /UBND-QLĐTTh

Đà Nẵng, ngày **22** tháng 8 năm 2018

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết
một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

UBND thành phố Đà Nẵng nhận được Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo, UBND thành phố có ý kiến góp ý như sau:

1. Điều 17

- Điểm c khoản 4: “*Việc tổ chức ... điểm c và d khoản 4 Điều này*”: đề nghị điều chỉnh thành “*Việc tổ chức ... điểm c và d khoản 5 Điều này*”.

- Điểm d khoản 5: “*Sau khi hoàn thành việc di dời mốc đo đạc ... điểm c và d khoản 4 Điều này*”. Đề nghị xem xét lại:

+ khoản 4 Điều này không có điểm d;

+ điểm c khoản 4 quy định thực hiện theo quy định tại điểm c và d khoản 5 Điều này. Tuy nhiên, điểm d khoản 5 Điều này lại quy định thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều này;

+ điểm d khoản 5 quy định việc bàn giao kết quả di dời thực hiện theo khoản 7 Điều 36 Luật Đo đạc và Bản đồ. Tuy nhiên, khoản 7 Điều 36 Luật Đo đạc và Bản đồ quy định việc bàn giao hiện trạng mốc đo đạc. Vì vậy, cần nêu rõ thêm việc xây dựng và hoàn thành mốc đo đạc sau khi di dời thực hiện theo khoản 7 Điều 36 của Luật Đo đạc và Bản đồ.

- Điểm c khoản 7 quy định “*UBND cấp tỉnh tổ chức lập dự án di dời trạm định vị vệ tinh quốc gia và phê duyệt dự án*”, nhưng điểm d khoản 7 lại quy định “*UBND cấp tỉnh **phối hợp** với Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức di dời trạm định vị vệ tinh quốc gia*”. Trong khi đó tại điểm b khoản 1 Điều 12 quy định: “*Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt và tổ chức triển khai đề án, dự án, nhiệm vụ xây dựng trạm định vị vệ tinh quốc gia...*”. Đề nghị xem xét lại các điểm này cho phù hợp.

2. Điều 33

- Điểm c khoản 3: “*Tổ thẩm định có trách nhiệm ... theo mẫu số ... ban hành kèm theo nghị định này*”. Đề nghị bổ sung: theo *mẫu số 15*.

- Điểm c khoản 3: “*Cơ quan thẩm định hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động đo đạc và bản đồ thành lập Tổ thẩm định...*”. Nội dung này đòi hỏi phải ban hành quyết định thành lập tổ thẩm định làm tăng thủ tục hành chính. Vì vậy, đề nghị

nên sửa lại: “Cơ quan thẩm định hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động do đặc và bản đồ sử dụng bộ phận chuyên môn (hoặc các phòng, ban chuyên môn) để thẩm định hồ sơ...”

- Khoản 1 và khoản 4 quy định: “Tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động do đặc và bản đồ gửi 02 bộ hồ sơ đến Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam; trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục sẽ gửi 01 bộ hồ sơ của tổ chức đến Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với trường hợp Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định) để thẩm định rồi gửi biên bản thẩm định về Cục...”. Nhận thấy việc nộp hồ sơ như vậy sẽ gây nhiều trở ngại cho tổ chức yêu cầu cấp phép hoạt động do đặc và bản đồ. Do đó, đề nghị đối với trường hợp hồ sơ thuộc thẩm quyền thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường thì tổ chức sẽ nộp 02 bộ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 33 cho Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra và thẩm định hồ sơ. Sau khi thẩm định, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ gửi biên bản thẩm định hồ sơ và bộ hồ sơ đề nghị thẩm định cấp giấy phép hoạt động do đặc và bản đồ của tổ chức về Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam xem xét cấp giấy phép theo quy định.

3. Điều 34

Điểm a khoản 2: “Việc nộp hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ, ... theo mẫu số ... ban hành kèm Nghị định này”. Đề nghị bổ sung: theo *mẫu số 15*.

Trên đây là ý kiến góp ý của UBND thành phố Đà Nẵng kính gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục ĐĐBĐ và TTĐLVN;
- Lưu: VT, QLĐTh; *u*
s



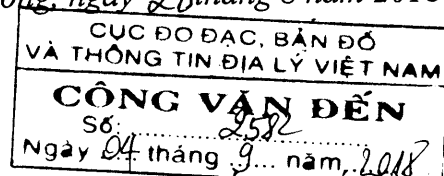
Nguyễn Ngọc Tuấn

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1710/STNMT-ĐKTK
V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết
một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ

Đắk Nông, ngày 28 tháng 8 năm 2018



Kính gửi: Cục Đo đạc, bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam (Số 02 phố Đặng
Thủy Trâm, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội)

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Đắk Nông tại Công văn số 3901/UBND-
NN ngày 08/8/2018 và Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường, về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết
một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.

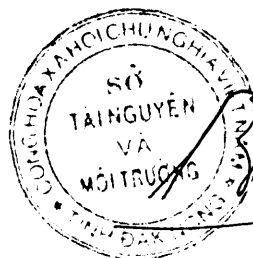
Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông đã nghiên cứu, đồng thời tổ
chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan. Trên cơ sở các ý kiến
góp ý của các đơn vị và Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất nội dung dự thảo
Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.

Vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông báo cáo để Cục Đo đạc,
bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam xem xét, tổng hợp. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay b/cáo);
- GĐ, Phó GĐ Sở (Đ/c Hà);
- Lưu: VT, ĐKTK.

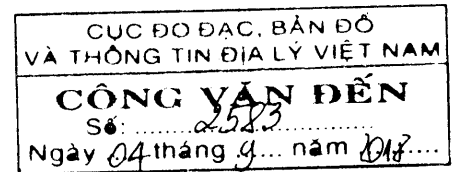
**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Thanh Hà

Số: 21/14 /UBND-TN
V/v góp ý dự thảo Nghị định
quy định chi tiết một số điều của
Luật Đo đạc và bản đồ.

Điện Biên, ngày 27 tháng 8 năm 2018



Kính gửi:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.

Thực hiện Văn bản số 4074/BTNMT-ĐĐBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc tham gia góp ý Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị định, UBND tỉnh Điện Biên cơ bản nhất trí với bố cục, nội dung dự thảo Nghị định và đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu một số nội dung sau:

1. Tại Điều 1. Phạm vi điều chỉnh: Đề nghị xem xét lựa chọn Phương án 1 vì Phương án 1 đã nêu ngắn gọn, đầy đủ, chi tiết các nội dung quy định trong Luật Đo đạc và Bản đồ đã được ban hành ngày 14/6/2018.

2. Tại điểm c, khoản 4, Điều 17 nội dung “Việc tổ chức... thực hiện theo quy định tại điểm c và d, khoản 4, Điều này ” đề nghị xem xét chỉnh sửa như sau: “*Việc tổ chức... thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 4, Điều này* ” vì điểm d, khoản 4, Điều này chưa được quy định trong Dự thảo.

3. Tại điểm d, khoản 5, Điều 17 nội dung “Sau khi hoàn thành... thực hiện theo quy định tại điểm c và d, khoản 4, Điều này” đề nghị xem xét chỉnh sửa như sau: “*Sau khi hoàn thành... thực hiện theo quy định tại khoản 7, Điều 36 của Luật Đo đạc và bản đồ và điểm c, khoản 4 Điều này* ” vì điểm d, khoản 4, Điều này chưa được quy định trong Dự thảo.

4. Tại điểm b, khoản 2, Điều 27 nội dung “Xây dựng dữ liệu bản đồ chuyên ngành quy định tại điểm c và điểm d, khoản 3, Điều 45 của Luật Đo đạc và bản đồ... tại điểm k, khoản 3, Điều 27 của Luật Đo đạc và bản đồ” đề nghị xem xét chỉnh sửa như sau: “*b) Xây dựng dữ liệu bản đồ chuyên ngành quy định tại điểm c, d, k, khoản 3, Điều 45 của Luật Đo đạc và bản đồ*”.

5. Tại điểm a, khoản 3, Điều 27 nội dung “Dữ liệu bản đồ chuyên ngành quy định tại điểm đ và điểm e, khoản 3, Điều 45 ... tại điểm k, khoản 3, Điều 27 của Luật Đo đạc và bản đồ” đề nghị xem xét chỉnh sửa như sau: “*a) Dữ liệu bản đồ chuyên ngành quy định tại điểm đ, e, k, khoản 3, Điều 45 của Luật Đo đạc và bản đồ*”.

6. Tại điểm c và điểm d, khoản 3, Điều 45 của Luật Đo đạc và bản đồ quy định “c) Dữ liệu bản đồ điều tra, đánh giá tài nguyên nước; d) Dữ liệu bản đồ địa chất, khoáng sản” nhưng trong Dự thảo Nghị định chưa quy định cụ thể trách

nhiệm của cấp nào tổ chức xây dựng đề nghị xem xét chỉnh sửa, bổ sung thêm quy định trách nhiệm của cấp xây dựng: “*Dữ liệu bản đồ điều tra, đánh giá tài nguyên nước và Dữ liệu bản đồ địa chất, khoáng sản*”.

Trên đây là ý kiến tham gia của UBND tỉnh Điện Biên đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, tổng hợp./*2*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN_(TQH).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



VT
Lò Văn Tiến

Số: 5555/STNMT-CCQLĐĐ

Đồng Nai, ngày 21 tháng 8 năm 2018

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai nhận được Văn bản số 4074/BTNMT-ĐĐBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ. Qua nghiên cứu nội dung dự thảo nghị định nói trên, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai có một số ý kiến góp ý như sau:

1. Tại Điều 6 (Phạm vi điều chỉnh), Dự thảo Nghị định đưa ra 02 phương án lựa chọn. Đối với Phương án 1, liệt kê phạm vi điều chỉnh theo tên chương của Nghị định là phù hợp, đảm bảo mức độ tổng quát và đầy đủ các nội dung được nêu trong Nghị định. Đối với phương án 2, nêu từng nội dung mà Luật Đo đạc và Bản đồ đề nghị Chính phủ hướng dẫn nhưng quá dài và không có tính khái quát.

Đối với 02 phương án được nêu trong Dự thảo Nghị định còn thiếu một số nội dung mà Luật Đo đạc và Bản đồ đề nghị Chính phủ quy định. Ví dụ: Dữ liệu ảnh viễn thám (Điều 14), thông tin về tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đo đạc và bản đồ (Điều 54) ... hoặc một số nội dung nêu trong phương án 1 nhưng không nêu trong phương án 2.

2. Tại điểm d khoản 4 Điều 17 (Di dời, hủy bỏ công trình hạ tầng đo đạc), Dự thảo Nghị định nêu “Sau khi hoàn thành việc di dời mốc đo đạc, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc theo quy định tại khoản 7 Điều 36 của Luật Đo đạc và bản đồ và điểm c và d khoản 4 Điều này”. Tuy nhiên, tại điểm c quy định về kinh phí thực hiện và tổ chức thực hiện, điểm d là điểm hiện hành đang quy định áp dụng.

Mặt khác, tại khoản 7 Điều 36 quy định “chủ đầu tư phải ... bàn giao danh sách kèm theo hồ sơ vị trí mốc đo đạc cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (bàn giao cho cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh)”, điều này tại khoản 4 Điều 17 Dự thảo Nghị định quy định chưa phù hợp, vì Sở Tài nguyên và Môi trường lập thiết kế kỹ thuật - dự toán và tổ chức thực hiện thì sản phẩm đưa vào lưu trữ tại

Sở Tài nguyên và Môi trường, không thực hiện bàn giao cho UBND tỉnh như quy định tại khoản 7 Điều 36.

Do vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai kiến nghị xem xét, nêu rõ hơn quy định tại khoản 4 Điều 17 Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ để đảm bảo tính thống nhất với quy định của Luật Đo đạc và bản đồ.

3. Tại khoản 1 Điều 51 Luật Đo đạc và bản đồ quy định, “Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ cấp cho tổ chức kinh doanh dịch vụ đo đạc và bản đồ thuộc Danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ phải có giấy phép theo quy định của Chính phủ”. Tại Điều 56 Luật Đo đạc và bản đồ quy định “Quyền và nghĩa vụ của cá nhân hành nghề độc lập về đo đạc và bản đồ”.

Từ quy định tại Điều 51 cho thấy Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ chỉ được cấp cho tổ chức, không cấp cho cá nhân, nhưng Điều 56 vẫn cho phép cá nhân hành nghề độc lập. Do vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai kiến nghị xem xét quy định cụ thể nội dung hoạt động đo đạc bản đồ của cá nhân để thuận lợi trong việc áp dụng thực tế.

4. Về nội dung Cấp đổi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37 Dự thảo Nghị định (Tổ chức yêu cầu thay đổi địa chỉ trụ sở chính tổ chức), cần xem xét tính khả thi của quy định này vì Tổ chức hoạt động đo đạc và bản đồ có thể thuê nhà để làm trụ sở chính, thời hạn thuê nhà phụ thuộc vào nhiều yếu tố, do vậy, nếu áp dụng quy định này thì Tổ chức hoạt động đo đạc và bản đồ có thể phải thực hiện cấp đổi rất nhiều lần.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai kiến nghị giữ nguyên quy định hiện hành được nêu tại khoản 4 Điều 18 Nghị định số 45/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định về hoạt động đo đạc và bản đồ, “tổ chức được cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ báo cáo bằng văn bản với Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở chính, đồng thời báo cáo với Sở Tài nguyên và Môi trường nơi tổ chức đóng trụ sở chính”.

Việc cấp đổi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ cần bổ sung đối với tổ chức thay đổi tên.

5. Về việc đăng ký hoạt động đo đạc và bản đồ, các qui định hiện hành không yêu cầu đăng ký hoạt động đo đạc và bản đồ. Tuy nhiên qua thực tế quản lý tại địa phương, nếu các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các đơn vị đo đạc có trụ sở chính ở ngoài tỉnh không thực hiện đăng ký thì địa phương không quản lý được hoạt động, sản

phẩm thực hiện không đáp ứng yêu cầu sẽ gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước tại địa phương.

Trên đây là những ý kiến góp ý dự thảo Luật Đo đạc và bản đồ của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, kính báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp, chỉnh sửa trình Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, CCQLĐĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Ngọc Thường

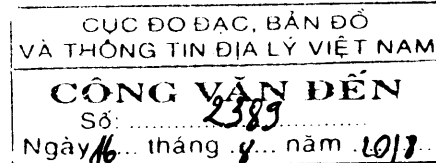
UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2472/STNMT-CCQLĐĐ

Đồng Tháp, ngày 08 tháng 8 năm 2018

V/v góp ý dự thảo Nghị định
quy định chi tiết một số điều
của Luật Đo đạc và bản đồ



Kính gửi: Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam

Thực hiện Công văn số 4074/BTNMT-ĐĐBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật đo đạc và Bản đồ.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị định, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp có ý kiến góp ý như sau:

Tại Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp đề xuất chọn **phương án 1**:

“*Nghị định này quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ về hệ thống số liệu các mạng lưới đo đạc quốc gia; cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và hệ thống bản đồ địa hình quốc gia; xây dựng, vận hành, bảo trì và bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc; lưu trữ, bảo mật, cung cấp, trao đổi, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ; xây dựng hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia; giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ; chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ*”.

Ngoài ra, đối với những nội dung khác của dự thảo, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp thống nhất, không có ý kiến khác.

Trên đây là ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGD Sở (Ngày);
- Lưu: VT, CCQLĐĐ.ptn.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Nhựt Pháp

Số: 13/13/STN&MT-ĐĐBD&VT
“*V/v góp ý Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ*”

Hà Nam, ngày 20 tháng 8 năm 2018

Kính gửi: - UBND tỉnh Hà Nam
- Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện công văn số 2184/UBND-NN&TNMT ngày 07/8/2018 của UBND tỉnh Hà Nam về việc “*góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ*”.

Sau khi nghiên cứu, xem xét Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ, sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam có ý kiến như sau:

1. Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Nhất trí theo phương án 1 (Liệt kê theo tên chương của Nghị định):

Nghị định này quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ về hệ thống số liệu các mạng lưới đo đạc quốc gia; cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và hệ thống bản đồ địa hình quốc gia; xây dựng, vận hành, bảo trì và bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc; lưu trữ, bảo mật, cung cấp, trao đổi, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ; xây dựng hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia; giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ; chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ.

2. Điểm a, khoản 3, Điều 15:

Dự thảo Nghị định quy định: Đối với mốc đo đạc trong mạng lưới tọa độ quốc gia, mạng lưới tọa độ cơ sở chuyên ngành, hành lang bảo vệ có bán kính là 50 mét tính từ tâm mốc.

Sửa thành:

Đối với mốc đo đạc trong mạng lưới tọa độ quốc gia hành lang bảo vệ có bán kính là 50 mét tính từ tâm mốc. Đối với mạng lưới tọa độ cơ sở chuyên ngành, hành lang bảo vệ có bán kính là 5 mét tính từ tâm mốc.

3. Điểm b, khoản 3, Điều 15:

Dự thảo Nghị định quy định: Đối với mốc đo đạc trong mạng lưới độ cao quốc gia, mạng lưới độ cao cơ sở chuyên ngành, hành lang bảo vệ có bán kính là 20 mét tính từ tâm mốc.

Sửa thành:

Đối với mốc đo đạc trong mạng lưới độ cao quốc gia hành lang bảo vệ có bán kính là 20 mét tính từ tâm mốc. Đối với mạng lưới độ cao cơ sở chuyên ngành, hành lang bảo vệ có bán kính là 5 mét tính từ tâm mốc.

4. Khoản 1, Điều 33: Nộp hồ sơ

Tổ chức đề nghị cấp giấy phép gửi 02 bộ hồ sơ theo quy định tại Điều 32 của Nghị định này đến Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam theo hình thức trực tiếp, hoặc qua dịch vụ bưu chính; hoặc gửi trực tuyến trên mạng Internet thông qua Cổng thông tin điện tử của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.

Sửa thành:

a) Tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp; các Tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập nộp một (02) bộ hồ sơ tại Cục Đo đạc, Bản đồ và thông tin địa lý Việt Nam.

b) Tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ không thuộc đối tượng quy định tại Điểm a khoản này nộp hai (02) bộ hồ sơ tại Sở Tài nguyên và Môi trường nơi tổ chức có trụ sở chính.

5. Khoản 2, Điều 33: Tiếp nhận hồ sơ

Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam có trách nhiệm thông báo bằng văn bản hoặc phương tiện điện tử cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép về việc hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.

Sửa thành:

Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam; sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng theo quy định, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam có trách nhiệm thông báo bằng văn bản hoặc phương tiện điện tử cho tổ chức đề nghị cấp giấy phép về việc hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.

6. Điểm b, Khoản 4, Điều 33: Thẩm định hồ sơ

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam gửi 01 bộ hồ sơ của tổ chức theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này đến Sở Tài nguyên và Môi trường qua dịch vụ bưu chính hoặc chuyển hồ sơ trực tuyến qua mạng Internet. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định, gửi biên bản thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ về Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.

Sửa thành:

Trong thời hạn năm (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, lập biên bản thẩm định và gửi biên bản thẩm định kèm theo (01) hồ sơ cho Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam để cấp phép.

Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh Hà Nam, Bộ tài nguyên và môi trường xem xét nội dung góp ý./

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, ĐDBĐ&VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hảo

Số: 2271/STNMT-ĐDBĐ&VT
V/v góp ý dự thảo Nghị định qui định chi tiết
một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Công văn số 4621/UBND-NL₂ ngày 06/8/2018 của UBND tỉnh về việc góp ý dự thảo Nghị định qui định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ. Sau khi nghiên cứu và tổng hợp ý kiến các cấp, các ngành, nội dung ý kiến góp ý như sau:

- Tại Chương I:

+ Điều 1, lựa chọn phương án 1-cuối phương án 1 bổ sung, sửa lại thành: “chúng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ và một số qui định cụ thể hóa Luật Đo đạc và bản đồ”.

+ Điều 3 đề nghị bổ sung khái niệm: “Điểm đo đạc cơ sở; Hệ tọa độ địa phương, mô hình Geoid địa phương”.

- Tại Chương III, Điều 11:

+ Cuối Khoản 1 bổ sung cụm từ: “Nguồn dữ liệu để cập nhật bao gồm kết quả đo đạc, điều tra để cập nhật hoặc các loại bản đồ tỷ lệ lớn hơn có thông tin được xây dựng mới nhất từ thực địa.”

- Tại Chương IV:

+ Điều 12, Khoản 1, Điểm c) sửa lại thành: “Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức triển khai đề án, dự án, nhiệm vụ xây dựng các mạng lưới đo đạc cơ sở chuyên ngành phủ trùm thuộc phạm vi quản lý sau khi thống nhất với Bộ Tài nguyên và Môi trường. Việc đầu tư xây dựng lưới tọa độ, độ cao chuyên ngành phủ trùm hoàn thành trước năm 2021.”

+ Điều 15, Khoản 2 sửa lại thành: “Hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc phải được xác lập trong quá trình xây dựng công trình hạ tầng đo đạc. Việc cắm mốc giới để xác định và công bố công khai ranh giới hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai đảm bảo quyền của người sử dụng đất phù hợp với mốc thời gian hoàn thành mốc giới, hành lang, ranh giới hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc được xác định trên bản đồ địa chính có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.”

+ Điều 16:

* Tại khoản 1 đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa thẩm quyền ban hành thuộc về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* Thêm Khoản 4: “Các cơ quan tổ chức hiện đang quản lý công trình hạ tầng đo đạc chịu trách nhiệm bàn giao cho cơ quan có thẩm quyền để thống nhất quản lý bảo vệ theo quy định tại Khoản 4, Điều 38 Luật Đo đạc và bản đồ trước ngày 28/2/2019.”

- **Tại Chương V, Điều 22:**

+ Cuối Khoản 1 bổ sung cụm từ: “Dữ liệu số có giá trị như bản giấy.”

+ Khoản 5 bổ sung, sửa lại thành: ”Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về chi phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ là tài sản công quy định tại các khoản 2, khoản 3 Điều 39 của Luật Đo đạc và bản đồ; quy định về miễn, giảm phí, lệ phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ phục vụ mục đích thanh tra, xử lý khiếu nại, tranh chấp quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai.”

- **Nội dung Chương IV: Sửa lại thành: ”XÂY DỰNG HẠ TẦNG DỮ LIỆU KHÔNG GIAN ĐỊA LÝ QUỐC GIA VÀ CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ”**

+ Điều 25 sửa lại thành: ”Chính sách, nguồn lực để xây dựng, phát triển hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia và cơ sở dữ liệu đo đạc và bản đồ dùng chung.”

+ Điều 25, Khoản 1, Điểm a) sửa lại thành: ”Nhà nước đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; Cấp tỉnh, cấp Trung ương tập trung hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu đo đạc và bản đồ trước năm 2021.”

+ Điều 26 bổ sung, sửa lại thành: ”**Công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia và nguyên tắc áp dụng tiêu chuẩn, qui chuẩn định mức Kinh tế kỹ thuật trong đo đạc và bản đồ.**”

+ Điều 26, thêm Khoản 4: ” Nguyên tắc áp dụng tiêu chuẩn, qui chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật: Các nội dung đo đạc, bản đồ không có qui định riêng được phép áp dụng qui định, qui chuẩn, tiêu chuẩn kinh tế kỹ thuật tương đương.”

+ Điều 27, Khoản 1 bổ sung, sửa lại thành: ”Nguyên tắc xây dựng dữ liệu không gian địa lý quốc gia và Cơ sở dữ liệu chuyên ngành có nội dung bản đồ: Mỗi loại dữ liệu không gian địa lý chỉ do một cơ quan tổ chức thu nhận, cập nhật và được lưu giữ ở nơi có thể duy trì hiệu quả nhất. Cơ sở dữ liệu chuyên ngành có nội dung

bản đồ phải xây dựng trên nền dữ liệu không gian địa lý quốc gia và đảm bảo thống nhất, kết nối, tích hợp với hệ thống này.”

+ Điều 28, Khoản 3 sửa lại thành: “Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải đảm bảo dữ liệu không gian địa lý được giao trách nhiệm tổ chức xây dựng quy định tại Điều 27 của Nghị định này và các Cơ sở dữ liệu có bản đồ phải được kết nối, tích hợp với Công thông tin không gian địa lý Việt Nam.

- Tại Chương VII:

+ Điều 29:

* Khoản 2 bổ sung, sửa lại thành: “Kiểm tra, thẩm tra chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ.”

* Khoản 6 bổ sung, sửa lại thành: “Xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý và Cơ sở dữ liệu có bản đồ.”

* Khoản 10 bổ sung, sửa lại thành: “Đo đạc, thành lập bản đồ địa chính, trích đo địa chính.”

* Thêm Khoản 16: “Đo đạc xác định tọa độ, chuyển tọa độ ra thực địa, xử lý dữ liệu đo đạc bản đồ; thành lập bản đồ chuyên ngành, chuyên đề.”

* Đòi Khoản 16 thành Khoản 17.

* Thêm Khoản 18: “Việc xác định tiêu các danh mục trên do cơ quan cấp phép thực hiện”

+ Điều 30, Khoản 1 bổ sung, sửa lại thành: “Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ cấp cho tổ chức được thực hiện theo quy định tại Điều 51 của Luật Đo đạc và bản đồ. Đối với các đơn vị sự nghiệp thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ Quản lý nhà nước có nội dung Đo đạc bản đồ cũng phải có giấy phép hoạt động Đo đạc bản đồ. Giấy phép có thời hạn là 05 năm, mỗi lần gia hạn là 05 năm.”

+ Điều 31 sửa lại thành: “Tổ chức được cấp giấy phép hoạt động đo đạc số lượng tối thiểu là 04 nhân viên kỹ thuật có trình độ trung cấp trở lên được đào tạo chuyên môn về đo đạc và bản đồ phù hợp với nội dung đề nghị cấp giấy phép.”

+ Điều 38 đổi cụm từ ”của Bộ Tài Chính” thành ”hiện hành”.

- Nội dung Chương VII đề nghị bổ sung trách nhiệm pháp lý của tổ chức đối với sản phẩm đo đạc bản đồ do đơn vị có giấy phép hoạt động đo đạc bản đồ thực hiện.

- Tại Chương VIII:

+ Điều 42, Khoản 1:

* Cuối Điểm d) thêm cụm từ: “Cơ sở dữ liệu có liên quan bản đồ.”

* Điểm g) sửa thành: "g) Thành lập bản đồ chuyên ngành, chuyên đề, tập bản đồ."

* Thêm Điểm h): "h) Xử lý dữ liệu đo đạc, bản đồ, viễn thám."

* Thêm Điểm i): "i) Xây dựng cấu trúc, quan hệ, dữ liệu đo đạc và bản đồ; giải pháp xây dựng Cơ sở dữ liệu có bản đồ."

* Thêm Điểm k): "k) Giảng dạy kiến thức về Đo đạc và bản đồ."

+ Điều 42, Khoản 2:

* Cuối Điểm d) thêm cụm từ: "Cơ sở dữ liệu có bản đồ."

* Cuối Điểm g) thêm cụm từ: "Bản đồ chuyên đề."

+ Điều 44, Khoản 3:

* Điểm a) bổ sung, sửa lại thành: "Miễn sát hạch kinh nghiệm nghề nghiệp đối với đo đạc bản đồ viên có kinh nghiệm trong Quản lý nhà nước về Đo đạc Bản đồ ít nhất 20 năm hoặc được xếp hạng II hoặc tương đương trở lên."

* Điểm b) sửa lại thành: "Miễn sát hạch kiến thức pháp luật về đo đạc và bản đồ đối với cá nhân có trình độ đại học chính quy trở lên chuyên ngành luật; cá nhân là Tổ trưởng, Tổ phó, Thư ký tổ soạn thảo của ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Quốc hội hoặc Chính."

+ Điều 44, Khoản 4 bổ sung, sửa lại thành: "Cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ tổ chức xét cấp chứng chỉ ba lần trong một năm,"

+ Điều 51 đổi cụm từ "của Bộ Tài Chính" thành "hiện hành".

+ Điều 53:

* Nội dung cần bổ sung, sửa thành: "Phần mềm quản lý chứng chỉ hành nghề: Nội dung, thời điểm đăng tải thông tin của cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ."

* Tại Khoản 1 bổ sung, sửa lại thành: "UBND cấp tỉnh xây dựng phần mềm quản lý chứng chỉ hành nghề đo đạc bản đồ theo thẩm quyền trong năm 2019...".

Nội dung Chương VIII đề nghị bổ sung trách nhiệm pháp lý của cá nhân đối với sản phẩm đo đạc bản đồ do cá nhân có chứng chỉ hành nghề đo đạc bản đồ thực hiện.

+ Bổ sung Điều 54:

* Nội dung cần bổ sung, sửa thành: "Ngân sách nhà nước phục vụ công tác đo đạc và bản đồ."

* Nội dung: "Ngân sách nhà nước cấp tỉnh đầu tư thuộc các chuyên ngành phải được cơ quan về đo đạc bản đồ ở địa phương thẩm định về chuyên môn, cơ quan tài

chính thẩm định về dự toán đảm bảo tập trung, thống nhất với Luật Đo đạc bản đồ và hệ thống pháp luật hiện hành tránh chồng chéo, lãng phí.”

+ Bổ sung Điều 55: ”Điều 55. Thống nhất Quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ” nên cụ thể hóa Điều 57- Khoản 1 của Luật. Chính phủ qui định ở cấp tỉnh cơ quan đầu mối Quản lý nhà nước về đo đạc bản đồ là Sở Tài nguyên và Môi trường. Cấp tỉnh thống nhất việc quản lý Nhà nước thanh tra, kiểm tra đo đạc và bản đồ ở địa phương”.

Trong Điều này cần bổ sung qui định về phân cấp thẩm quyền thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về hạ tầng đo đạc, hoạt động Đo đạc bản đồ; Về công tác thẩm định, giám sát kiểm tra nghiệm thu chuyên ngành; Kiểm tra thẩm định các thiết kế kỹ thuật chuyên ngành, liên ngành và phê duyệt kết quả (đặc biệt là công tác khảo sát xây dựng).

+ Điều 55 của dự thảo sửa thành Điều 56 và bổ sung như sau:

* Khoản 1 sửa lại thành: ”Đối với các công trình thi công kéo dài nhiều năm mức độ công việc đạt tới 80% mà giấy phép đã hết hạn, nhưng sau khi hoàn thành nếu tổ chức đó không tiếp tục tham gia hoạt động đo đạc bản đồ thì giấy phép hiện tại được tự động gia hạn cho đến lúc hoàn thành (thời gian gia hạn không quá 06 tháng).”

* Thêm Khoản 3: ”Đề nghị bổ sung qui định chuyển tiếp việc sử dụng hệ tọa độ VN-2000, qui định chuyển tiếp cho đối tượng đang thực hiện như bàn giao vị trí mốc và các Văn bản qui phạm pháp luật hiện chưa bãi bỏ.”

+ Điều 54 của dự thảo thành Điều 56 mới.

+ Điều 55 của dự thảo thành Điều 57 mới.

- Trong các Điều, Khoản, Điểm đề nghị ghi rõ Mẫu biểu sử dụng.

- Về Mẫu biểu, Phụ lục:

+ Về mẫu số 15 đề nghị bổ sung chức danh cho thành phần thẩm định: “Chủ tịch hội đồng thẩm định và Thành viên.”

Các phần và nội dung còn lại thống nhất như Dự thảo.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Tài nguyên và Môi trường, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc, PGĐ phụ trách;
- Lưu: VT- ĐĐBĐ&VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hùng Mạnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1343**/UBND-NNTN
V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định
quy định chi tiết một số điều của
Luật Đo đạc và bản đồ

Hoà Bình, ngày **24** tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Căn cứ Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ;

Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình tham gia ý kiến như sau:

- Cơ bản nhất trí với các nội dung của Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.

- Đề nghị xem lại điểm c, khoản 4 và điểm d khoản 5 tại Điều 17. Vì khoản 4 Điều 17 không có điểm d.

- Tại Chương IV về xây dựng, vận hành, bảo trì và bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc, đề nghị bổ sung nội dung về xử lý khi tổ chức hay cá nhân có hành vi xâm hại công trình hạ tầng đo đạc.

Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét tổng hợp./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bùi Văn Khánh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN. (K05).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Khánh

Lai Châu, ngày 17 tháng 8 năm 2018

Số: 872/STNMT-ĐBV

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo
Nghị định quy định chi tiết một số điều
của Luật Đo đạc và Bản đồ

Kính gửi: Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam

Thực hiện Công văn số 1185/UBND-TN ngày 08/8/2018 ngày 8/8/2018 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao nhiệm vụ góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ. Sau khi nghiên cứu và ý kiến tham gia của các sở, ngành, UBND huyện, thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp các ý kiến tham gia như sau:

I. Về bố cục và trình bày

Thống nhất với bản (Dự thảo lần 2) gồm 9 Chương và 56 Điều.

II. Nội dung tham gia ý kiến

- Điều 1 Phạm vi điều chỉnh: Nhất trí theo phương án 2 để dễ tra cứu.

- Điều 17: nên quy định rõ trường hợp nào thì phá dỡ, trường hợp nào thì di dời. Cần quy định chung cho việc di dời, trong đó có di dời mốc đo đạc khi giao đất cho tổ chức, cá nhân (như khoản 4, 5 Điều 17). Xem lại điểm c, khoản 4, Điều 17 và điểm d, khoản 5, Điều 17: Vì điểm d khoản 4 Điều này không có.

- Điểm b, khoản 2 Điều 27 đề nghị sửa thành: Xây dựng dữ liệu bản đồ chuyên ngành quy định tại điểm c, d và k khoản 3 Điều 45 Luật Đo đạc và bản đồ.

- Điểm a, khoản 1 Điều 27 đề nghị sửa thành: Xây dựng bản đồ chuyên ngành quy định tại điểm đ, e và k khoản 3 Điều 45 Luật Đo đạc và bản đồ.

- Đề nghị xem lại Điều 31 dự thảo Nghị định và điểm b, c khoản 1 Điều 52 Luật Đo đạc và Bản đồ về điều kiện cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ: Những cán bộ kỹ thuật đảm bảo trình độ, có năm công tác trên 5 năm, phù hợp lĩnh vực thì có nhất thiết phải cấp chứng chỉ hành nghề không? Nếu quy định như thế này thì khi cấp Giấy phép hành nghề cho tổ chức, cán bộ kỹ thuật không phải cấp chứng chỉ; từ đó việc triển khai cấp chứng chỉ hành nghề loại I, II sẽ rất ít và sẽ có trường hợp lách luật.

- Xem xét lại Điều 36 về cấp lại giấy phép hoạt động đo đạc bản đồ khi bị mất: Đơn vị phải thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng mấy lần, thời gian bao lâu, xác nhận của chính quyền địa phương, công an nơi mất ra sao; có mẫu riêng vì trong đơn đề nghị cấp lại phải viết lý do cụ thể mất; đã cấp lại thì số giấy phép, ngày cấp lại lên khác (Tương tự như Điều 49 mất chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ).

- Xem lại Điều 47 trình tự, thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ về thời gian cấp đối với 01 cá nhân hoặc số ít cá nhân thì sao? Khó thực thi ở địa phương.

- Cần quy định rõ Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ có cấp cho chi nhánh, Văn phòng đại diện (có tài khoản, con dấu, trụ sở riêng, có đủ nhân lực chuyên môn) của công ty không?. Nếu không thì quy định rõ việc sử dụng giấy phép của Công ty như thế nào?.

- Thẩm quyền phê duyệt dự án, đề án, thiết kế kỹ thuật - dự toán.

- Làm rõ hơn trách nhiệm của một số bộ có liên quan nhiều: Bộ Nội vụ, Ngoại giao, Xây dựng, Giao thông - Vận tải, Văn hóa - Thể thao và Du lịch về các nội dung xây dựng kế hoạch hàng năm, công tác báo cáo, công tác kiểm tra, thẩm định, công tác bàn giao sản phẩm...

- Cần bổ sung một điều: UBND các tỉnh căn cứ Luật Đo đạc và bản đồ, Nghị định này và các văn bản pháp luật có liên quan ban hành quy định hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với thực tế địa phương (sau Nghị định này ban hành thì địa phương còn có nhiều nội dung cần cụ thể hóa, tránh việc ngành tư pháp có ý kiến không có cơ sở ban hành vì văn bản cấp trên không giao).

Trên đây là ý kiến tham gia dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ của Sở Tài nguyên và Môi trường, gửi Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ TNMT (b/c);
- UBND tỉnh(b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, ĐBV.



Đỗ Văn Xiêng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

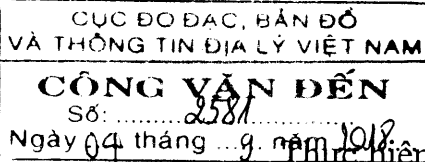
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 805 /UBND-KTN

Lạng Sơn, ngày 27 tháng 8 năm 2018

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy
định chi tiết một số điều của
Luật Đo đạc và Bản đồ

Kính gửi: Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý
Việt Nam – Bộ Tài nguyên và Môi trường.



Thực hiện Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ
Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một
số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ, UBND tỉnh Lạng Sơn có ý kiến như sau:

1. Về bộ cục văn bản:

Nhất trí với nội dung bộ cục của bản dự thảo Nghị định quy định chi tiết
một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ.

2. Đề nghị xem xét một số nội dung:

- Tại “Điều 1. Phạm vi điều chỉnh”: UBND tỉnh Lạng Sơn lựa chọn
Phương án 2, vì Chính phủ chỉ quy định chi tiết các Điều, Khoản được giao
trong Luật; trong Phương án 2 bổ sung quy định chi tiết về “Dữ liệu ảnh viễn
thám” theo Điều 14 Luật Đo đạc và Bản đồ.

- Tại Chương VII. **GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ** đề
nghị bổ sung quy định để hướng dẫn đối với các trường hợp tổ chức đã được cấp
giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ khi thay đổi tên tổ chức; sáp nhập hoặc
chia tách tổ chức.

- Tại Chương VIII. **CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ**
đề nghị bổ sung quy định để hướng dẫn đối với các trường hợp cá nhân đăng ký
cấp bổ sung danh mục hành nghề đo đạc và bản đồ.

- Đề nghị bổ sung quy định về “**Dữ liệu ảnh viễn thám**” theo Điều 14
Luật Đo đạc và Bản đồ đã giao Chính phủ quy định chi tiết.

UBND tỉnh Lạng Sơn đề nghị Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý
Việt Nam - Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TN&MT;
- C, PVP UBND tỉnh,
các phòng: KTTH, TH, TT TH-CB;
- Lưu: VT, KTN (NNT).



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4243/UBND-TNMT

Lào Cai, ngày 10 tháng 9 năm 2018

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết
một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Công văn số 4074/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường v/v góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ. Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai có ý kiến như sau:

1. Về nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định:

- Hiện nay Nghị định số 45/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về hoạt động đo đạc và bản đồ đang có hiệu lực thi hành, trong đó đã giải quyết được nhiều vướng mắc, bất cập trong công tác quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ ở địa phương như: kinh phí hoạt động đo đạc và bản đồ quy định tại Điều 8; kiểm tra, thẩm định chất lượng công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ quy định tại Điều 20; trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường quy định tại khoản 6, Điều 33...; tuy nhiên những nội dung này chưa được luật hóa hoặc đưa vào dự thảo nghị định. Do vậy, đề nghị xem xét đưa vào dự thảo Nghị định lần này hoặc các thông tư để quy định cụ thể việc thực hiện.

- Dự thảo Nghị định chủ yếu đề cập về công tác kỹ thuật chuyên môn hoặc về hoạt động đo đạc và bản đồ cơ bản chủ yếu do các đơn vị ở Trung ương thực hiện; trong khi đó quản lý hoạt động đo đạc và bản đồ ở địa phương còn nhiều vướng mắc, bất cập (như nêu ở trên) thì chưa được quy định để triển khai, thực hiện. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định việc quản lý hoạt động đo đạc, bản đồ ở địa phương, như: thẩm quyền và trách nhiệm trong việc quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ ở địa phương; thẩm quyền và trách nhiệm trong việc quản lý chất lượng công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ.

2. Về một số ý kiến tham gia cụ thể vào dự thảo Nghị định:

- Về phạm vi điều chỉnh quy định tại Điều 1: Đề nghị lựa chọn theo Phương án 1 để đảm bảo nội dung của Nghị định ngắn gọn nhưng vẫn đầy đủ; mặt khác là để người thực thi thực sự nắm rõ các quy định của pháp luật.

- Khoản 5 Điều 22 dự thảo Nghị định quy định Bộ Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quy định về phí, lệ phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ. Quy định này dẫn tới cách hiểu sẽ phát sinh loại phí, lệ phí mới sau khi Nghị định có hiệu lực thi hành. Tuy

nhien, thực hiện Luật Phí và Lệ phí, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 196/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 quy định về thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc bản đồ. Do đó nên chính sửa quy định của dự thảo theo hướng Bộ Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản hiện hành về phí, lệ phí khai thác sử dụng thông tin, dữ liệu đo đạc bản đồ cho phù hợp với Luật Đo đạc, Bản đồ và Nghị định này.

3. Về đề xuất, kiến nghị:

Hiện nay các cơ quan quản lý Nhà nước không có nguồn kinh phí để thực hiện việc thẩm định dự án có hạng mục đo đạc và bản đồ; kiểm tra, thẩm định chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ. Do vậy, cần thiết phải ban hành quy định về phí khi thẩm định dự án có hạng mục đo đạc và bản đồ; kiểm tra, thẩm định chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ.

Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT3;
- CVP, PCVP3;
- Lưu: VT, TH1, TNMT1

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Hưng

Số: 2589/STNMT-QLĐĐ
V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định
chi tiết một số điều của Luật
Đo đạc và Bản đồ

Long An, ngày 16 tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ;

Căn cứ Công văn số 3446/UBND-KT ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh Long An về việc góp ý dự thảo các Nghị định liên quan đến lĩnh vực đất đai.

Qua nghiên cứu dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Cơ bản thống nhất nội dung trong dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ.

2. Tuy nhiên, dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ cần xem xét chỉnh sửa, bổ sung các nội dung sau:

a) Tại Điều 1 quy định phạm vi điều chỉnh đề nghị chọn phương án 1 (Liệt kê theo tên chương của Nghị định).

b) Tại Điều 4 quy định báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ:

- Điều chỉnh đối tượng tại Khoản 1 Điều 4 thành: *“Đối tượng lập báo cáo hàng năm về hoạt động đo đạc và bản đồ gồm các cơ quan quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ theo phân cấp, các tổ chức được cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ”*.

- Điều chỉnh đối tượng tại điểm c Khoản 4 Điều 4 từ: *“... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh...”* thành *“... Sở Tài nguyên và Môi trường...”*.

c) Đề nghị điều chỉnh nội dung tại Khoản 3 Điều 16 quy định trách nhiệm bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc từ: *“Người dân khi phát hiện công trình hạ tầng đo đạc bị phá hoại hoặc hành lang bảo vệ công trình đo đạc bị xâm phạm phải kịp thời thông báo với chính quyền địa phương hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền”* thành: *“Người dân khi phát hiện công trình hạ tầng đo đạc bị phá hoại, bị hư hỏng hoặc có nguy cơ bị hư hỏng, phá hoại hoặc hành lang bảo vệ công trình đo đạc bị xâm phạm phải kịp thời thông báo với chính quyền địa phương hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền”*.

d) Tại Điều 17 quy định di dời, phá dỡ công trình hạ tầng đo đạc:

- Tại Điểm c Khoản 4 Điều 17 có nêu: “Việc tổ chức thực hiện di dời mốc đo đạc, bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc thực hiện theo quy định tại điểm c và d khoản 4 Điều này”. Tuy nhiên, tại Khoản 4 Điều này không có Điểm d.

- Phân định rõ trách nhiệm thực hiện việc di dời mốc đo đạc theo hướng: mốc đo đạc do cơ quan nào xây dựng, quản lý (Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam) thì cơ quan đó có trách nhiệm lập thiết kế kỹ thuật - dự toán để di dời. Kinh phí di dời do cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao đất chi trả.

- Điểm d Khoản 5 Điều 17 có nêu: “Sau khi hoàn thành việc di dời mốc đo đạc, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc theo quy định tại khoản 7 Điều 36 của Luật Đo đạc và bản đồ và điểm c và d khoản 4 Điều này”. Tuy nhiên, tại Khoản 4 Điều này không có Điểm d.

e) Đề nghị chỉnh nội dung Điểm đ Khoản 1 Điều 32 từ: “Bản sao hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hóa đơn hoặc giấy tờ chứng minh sở hữu phương tiện đo, thiết bị, phần mềm, công nghệ đo đạc và bản đồ” thành “Bản sao hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hóa đơn hoặc giấy tờ chứng minh sở hữu phương tiện đo, thiết bị, phần mềm, công nghệ đo đạc và bản đồ gồm chứng từ mua bán, thuê hoặc chuyển giao thiết bị, công nghệ”.

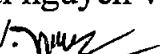
f) Tại Điều 33 quy định trình tự thủ tục cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ còn bất cập, chưa thống nhất; cụ thể theo dự thảo thì tổ chức đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ phải nộp hồ sơ tại Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam; sau đó Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam chuyển hồ sơ cho Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định; sau đó Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển biên bản thẩm định cho Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam để xem xét cấp giấy phép,... Trình tự thủ tục này rất rườm rà, không hợp ý sẽ tạo nên khó khăn cho các tổ chức xin cấp phép do điều kiện đi lại cũng như gây mất nhiều thời gian. Đề nghị nghiên cứu kỹ, chỉnh sửa lại trình tự thủ tục này cho phù hợp theo hướng kế thừa Điều 12 của Nghị định số 45/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ; đồng thời điều chỉnh bổ sung: “Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam có trách nhiệm cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ cho tổ chức có đủ điều kiện, trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép thì trả lời bằng văn bản cho tổ chức biết lý do đồng thời thông báo cho Sở Tài nguyên và Môi trường. Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam gửi giấy phép hoạt động đo đạc kèm theo hồ sơ đề nghị cấp phép qua dịch vụ bưu chính cho Sở Tài nguyên và Môi trường để trả kết quả cho tổ chức”.

Tương tự cần nghiên cứu, điều chỉnh Điều 34, 35, 36, 37 cho phù hợp theo hướng Sở Tài nguyên và Môi trường nơi tổ chức có trụ sở chính là cơ quan tiếp nhận, thẩm định hồ sơ cấp mới, bổ sung, gia hạn, cấp lại, cấp đổi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ; sau đó chuyển hồ sơ cho Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam xem xét, quyết định. Khi có kết quả thì Cục Đo đạc,

Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam gửi trả kết quả cho Sở Tài nguyên và Môi trường qua dịch vụ bưu chính để thông báo cho tổ chức đến nhận kết quả.

g) Theo quy định giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ có giá trị trong phạm vi cả nước. Tuy nhiên, thực tế hiện nay đối với trường hợp tổ chức được cấp giấy phép đo đạc và bản đồ thành lập chi nhánh tại các địa phương khác (trong đó có lĩnh vực hoạt động đo đạc và bản đồ) thì pháp luật chưa quy định cụ thể trách nhiệm, trình tự, thủ tục mà tổ chức đã được cấp giấy phép đo đạc và bản đồ phải thông báo, đăng ký với các cơ quan quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ tại địa phương để quản lý; cũng như việc xác nhận pháp lý trên sản phẩm đo đạc và bản đồ (sử dụng dấu của chi nhánh hay công ty mẹ). Đề nghị xem xét, quy định cụ thể trường hợp này trong nghị định.

h) Rà soát, chỉnh sửa một số lỗi chính tả cho phù hợp.

Trên đây là ý kiến đóng góp dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ, Sở Tài nguyên và Môi trường kính gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường biết và tổng hợp. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục ĐĐBĐ&TTĐLVN;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, QLĐĐ, (Đ).

GIÁM ĐỐC



Phan Nhân Duy

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 600/UBND-VP3

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy
định chi tiết một số điều của Luật
đo đạc và bản đồ.

Nam Định, ngày 20 tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Bộ Tài nguyên & Môi trường.

Thực hiện chỉ đạo tại công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên & Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật đo đạc và bản đồ.

UBND tỉnh Nam Định có một số ý kiến góp ý như sau:

1. Cơ bản nhất trí với bố cục, nội dung của Dự thảo Nghị định sửa đổi;

2. Một số góp ý như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh: Đề nghị chọn Phương án 1 (*liệt kê theo tên chương của Nghị định*).

- Điều 15. Hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc:

+ Khoản 4: Đề nghị sửa và đồng bộ về việc bảo vệ hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc với quy định tại Khoản 2 điều 38 Luật Đo đạc và Bản đồ: "*Trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc, khi xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo công trình kiến trúc làm ảnh hưởng đến công trình hạ tầng đo đạc, chủ sở hữu công trình kiến trúc, người sử dụng đất phải báo cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.*";

+ Đề nghị bổ sung mẫu báo cáo về việc xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo công trình kiến trúc làm ảnh hưởng đến công trình hạ tầng đo đạc.

- Điều 29. Danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ phải có giấy phép:

+ Khoản 2 đề nghị sửa thành: "2. Kiểm tra, nghiệm thu chất lượng công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ";

+ Khoản 15 đề nghị sửa thành "15. Khảo sát địa hình; đo đạc công trình"

- Điều 33. Trình tự thủ tục cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ: Đề nghị chỉnh sửa, cho phép nộp và tiếp nhận hồ sơ tại Sở Tài nguyên và Môi trường đối với các trường hợp Sở Tài nguyên và Môi trường có thẩm quyền thẩm định hồ sơ cấp phép đo đạc và bản đồ.

- Điều 37. Cấp đổi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ: Điều a Khoản 1 đề nghị sửa thành "Tổ chức có đề nghị cấp đổi khi thay đổi địa chỉ trụ sở chính".

- Chương VIII: Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ: Đề nghị bổ sung điều khoản quy định cụ thể các trường hợp bắt buộc phải có chứng chỉ hành nghề để có cơ sở ràng buộc với giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ.

- Điều 42. Danh mục hành nghề đo đạc và bản đồ:

+ Điểm b khoản 1 đề nghị sửa thành: “b. Kiểm tra, nghiệm thu chất lượng công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ”

+ Điểm e khoản 1 và điểm e khoản 2 đề nghị sửa thành: “e. Khảo sát địa hình; đo đạc công trình”.

- Điều 45. Bồi dưỡng kiến thức về hoạt động đo đạc và bản đồ: Đề nghị bổ sung quy định về việc cấp và thời hạn giá trị của giấy chứng nhận đã hoàn thành lớp bồi dưỡng kiến thức về hoạt động đo đạc và Bản đồ.

- Điều 47. Trình tự, thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ:

+ Điểm b khoản 1: đề nghị bổ sung yêu cầu về giấy tờ chứng minh về hộ khẩu thường trú hoặc đăng ký cư trú khi nộp hồ sơ.

+ Khoản 6: Đề nghị sửa thành “Các trường hợp không đạt điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thông báo danh sách, trong đó nêu rõ lý do không cấp chứng chỉ trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan tiếp nhận hồ sơ”.

- Điểm b khoản 2 điều 53 đề nghị sửa thành: “Trong thời gian 03 ngày kể từ ngày cấp chứng chỉ hành nghề, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đăng tải trên Cổng thông tin của Sở và gửi thông báo đến Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam để đăng trên Cổng thông tin của Cục về cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ”.

Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam;
- CPVP UBND tỉnh; (qua email)
- Lưu: VP1, VP3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KIM CHU TỊCH
PHO CHU TỊCH

Nguyễn Phùng Hoan

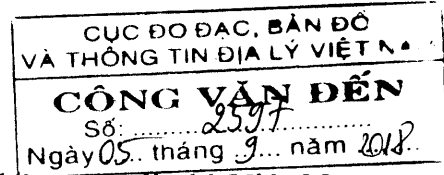
UBND TỈNH NGHỆ AN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: ~~4842~~ /STNMT-ĐDBĐVT

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định
chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ
theo CV số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 17 tháng 8 năm 2018



Kính gửi: Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam
- Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ. Sau nghi nghiên cứu Dự thảo Nghị định nêu trên, Sở Tài nguyên và Môi trường Nghệ An thống nhất cao nội dung của Dự thảo; một số ý kiến góp ý để ban soạn thảo xem xét, chỉnh sửa như sau:

1. Thống nhất với bố cục, nội dung, hình thức trình bày của bản Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ.

2. Một số nội dung góp ý cụ thể vào Dự thảo:

- Tại Điều 1: Phạm vi điều chỉnh: Đề xuất lựa chọn Phương án 1.

- Tại Điểm a, Khoản 4, Điều 15: “*Trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc không được xây dựng công trình, nhà cao tầng, trồng cây lâu năm che chắn công trình; đào, đắp và các hoạt động khác làm ảnh hưởng đến sự ổn định của công trình*”; đề xuất bổ sung nội dung: “*Trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc không được xây dựng công trình, nhà cao tầng, trồng cây lâu năm che chắn công trình; đào, đắp; lắp đặt các yếu tố gây ảnh hưởng đến thu phát vệ tinh (như: cột ăng ten, trạm viễn thông, đường điện cao thế,...) và các hoạt động khác làm ảnh hưởng đến sự ổn định của công trình*”.

- Tại Điều 17:

+ Tại Khoản 4, Điểm c “*Việc tổ chức thực hiện di dời mốc đo đạc, bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc thực hiện theo quy định tại điểm c và d khoản 4 Điều này*”; đề xuất sửa lại như sau: “*Việc tổ chức thực hiện di dời mốc đo đạc, bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc thực hiện theo quy định tại điểm a và b khoản 4 Điều này*”.

+ Tại Khoản 5, Điểm d: “*Sau khi hoàn thành việc di dời mốc đo đạc, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc theo quy định tại khoản 7 Điều 36 của Luật Đo đạc và bản đồ và điểm c và d khoản 4 Điều này*”; đề xuất sửa lại như sau “*Sau khi hoàn thành việc di dời mốc đo đạc, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc theo quy định tại khoản 7 Điều 36 của Luật Đo đạc và Bản đồ và tại điểm a và b khoản 4 Điều này*”.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Tài nguyên và Môi trường Nghệ An vào Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ. Kính đề nghị Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin Địa lý Việt Nam xem xét, chỉnh sửa vào Dự thảo./. *lnk*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, ĐDBĐVT. *lnk*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Võ Văn Ngọc

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1913~~/STNMT-ĐĐVT

Ninh Bình, ngày 17 tháng 8 năm 2018

V/v góp ý dự thảo Nghị định Quy định chi tiết
một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện Văn bản số 4074/BTNMT-ĐĐBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 273/UBND-VP3 ngày 08/8/2018 và về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ,

Sau khi nghiên cứu, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

Nhất trí với nội dung và bố cục của Dự thảo lần 2 Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.

Riêng một số phương án và một số nội dung chi tiết, Sở Tài nguyên và Môi trường Ninh Bình xin góp ý như sau:

- “Điều 1. Phạm vi điều chỉnh” đề nghị lựa chọn phương án 1.

- Đề nghị rà soát lại nội dung tại Điểm c, Khoản 4, Điều 17 và Điểm d, Khoản 5 Điều 17 vì nội dung trích dẫn trùng lặp, dự thảo không có Điểm d, Khoản 4, Điều 17 nhưng vẫn nêu Điểm d Khoản 4 Điều 17.

Trên đây là ý kiến góp ý về Dự thảo lần 2 Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ. Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa, hoàn thiện.

Sở Tài nguyên và Môi trường Ninh Bình trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh NB (để báo cáo);
- Lưu: VT, ĐĐVT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Ngọc Anh

Số: 3529/STNMT-ĐĐ

Ninh Thuận, ngày 17 tháng 8 năm 2018

V/v góp ý dự thảo Nghị định
quy định chi tiết một số điều
của Luật Đo đạc và bản đồ.

Kính gửi: Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.

Sở Tài nguyên và Môi trường Ninh Thuận tiếp nhận Văn bản số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường “V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ”.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo của Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ, Sở Tài nguyên và Môi trường góp ý như sau:

1. Về phạm vi điều chỉnh tại Điều 1 của dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ

Lựa chọn **Phương án 1** (Liệt kê theo tên chương của Nghị định), lý do: Phạm vi điều chỉnh được liệt kê theo tên chương của Nghị định như dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ sẽ bao trùm, không bỏ sót nội dung như **Phương án 2** (liệt kê phạm vi điều chỉnh theo một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ).

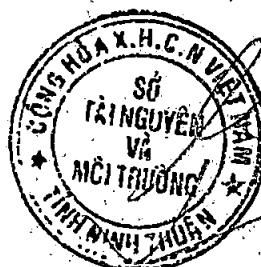
2. Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất với nội dung còn lại của dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.

Vậy Sở Tài nguyên và Môi trường Ninh Thuận có văn bản gửi Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp./.

Nơi Nhận:

- Như trên;
- Bộ TN&MT;
- Lưu: VT(4074/BTNMT-ĐDBĐVN), BĐ.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Thạch

Số: *1469*/STNMT-ĐĐBĐVT

Quảng Bình, ngày *17* tháng *8* năm 2018

Về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định
chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ

Kính gửi: Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam

Thực hiện Công văn số 4074/BTNMT-ĐĐBĐVN ngày 31 tháng 7 năm 2018 Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ. Sau khi nghiên cứu Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình có ý kiến sau:

1. Cơ bản thống nhất với bố cục, nội dung dự thảo của Bộ Tài nguyên và Môi trường soạn thảo.

2. Nội dung đề xuất, chỉnh sửa:

- Tại Điều 1: Về phạm vi điều chỉnh: Đề xuất lựa chọn phương án 1.

- Tại Điều 15: Hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc: Cần nghiên cứu để quy định cho phù hợp theo hướng vừa phải, nhưng luôn bảo đảm bảo vệ công trình an toàn và ổn định, cụ thể:

+ Đối với mốc đo đạc trong mạng lưới tọa độ quốc gia, mạng lưới tọa độ cơ sở chuyên ngành, hành lang bảo vệ là 20 mét từ tâm mốc.

+ Đối với mốc đo đạc trong mạng lưới độ cao quốc gia, mạng lưới độ cao cơ sở chuyên ngành, hành lang bảo vệ là 10 mét từ tâm mốc.

- Tại Điều 17:

+ Tại Khoản 4, Điểm c "*Việc tổ chức thực hiện di dời mốc đo đạc, bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc thực hiện theo quy định tại điểm c và d khoản 4 Điều này*". Kiểm tra lại vì không có mục d mà sửa lại như sau: "*Việc tổ chức thực hiện di dời mốc đo đạc, bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc thực hiện theo quy định tại điểm a và b khoản 4 Điều này*".

+ Tại Khoản 5, Điểm d: "*Sau khi hoàn thành việc di dời mốc đo đạc, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc theo quy định tại khoản 7 Điều 36 của Luật Đo đạc và bản đồ và điểm c và d khoản 4 Điều này*". Sửa lại là "*Sau khi hoàn thành việc di dời mốc đo đạc, Sở*

Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc theo quy định tại khoản 7 Điều 36 của Luật Đo đạc và bản đồ và điểm a và b khoản 4 Điều này”.

- Tại Điều 19. Bảo mật thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ: Cần quy định rõ Thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ nào thuộc danh mục bí mật nhà nước khi cung cấp, trao đổi qua mạng Internet phải mã hóa. Danh mục nào được lưu hành rộng rãi.

- Tại Điều 29 nên:

+ Tại Khoản 1, Điều 29: Khi cấp giấy phép nên ghi rõ nội dung cụ thể theo yêu cầu được cấp tại mục 3 trở đi vì đơn vị chỉ đăng ký đo đạc thành lập bản đồ địa chính không có chuyên môn đo địa hình thì lập thể nào được.

+ Tại Khoản 2, Điều 29: Khi cấp giấy phép nên ghi rõ nội dung cụ thể theo yêu cầu được cấp tại mục 3 trở đi vì đơn vị kiểm tra nghiệm thu chỉ có chuyên môn đo đạc thành lập bản đồ địa chính không có chuyên môn đo địa hình thì kiểm tra sao được.

Trên đây là các ý kiến đóng góp vào dự thảo, Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét điều chỉnh, bổ sung dự thảo Nghị định. / *Hand*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- GD, PGD (Đ/c Việt);
- Lưu: VT, ĐDBĐVT.

Hand

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hoàng Quốc Việt

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~5076~~/UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày ~~23~~ tháng 8 năm 2018

V/v góp ý dự thảo Nghị định
quy định chi tiết một số điều
của Luật Đo đạc và bản đồ

Kính gửi:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.

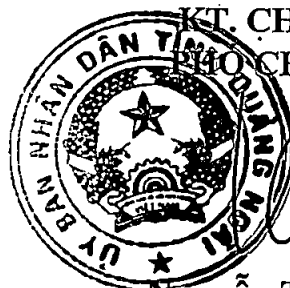
Theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ, UBND tỉnh Quảng Ngãi có ý kiến góp ý như sau:

1. Về cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định.
2. Một số nội dung góp ý:
 - Tại Điều 1. **Phạm vi điều chỉnh**: Thống nhất chọn Phương án 1;
 - Tại Khoản 3 Điều 5 (trang 4): Nội dung Điều này quy định về lưới tọa độ và Điều 6 quy định về lưới độ cao, vì vậy nên chuyển nội dung: “*độ cao của các điểm trong lưới tọa độ quốc gia được tính theo hệ độ cao quốc gia*” xuống Khoản 1, Điều 6;
 - Tại Khoản 1, 2 Điều 8 (trang 5): Nên bỏ cụm từ “*dẫn đường*”;
 - Tại Khoản 1 Điều 12 (trang 9): Quy định về phê quyết đề án, dự án, nhiệm vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với công trình hạ tầng đo đạc xây dựng bằng ngân sách nhà nước, nhưng tại Điều 14 (trang 11) **Tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, xây dựng, quản lý, vận hành, bảo trì, khai thác công trình hạ tầng đo đạc** không quy định về sử dụng nguồn vốn. Vậy để thuận lợi cho việc triển khai thực hiện, cần quy định rõ hơn về nguồn ngân sách; đối tượng thực hiện đối với từng nguồn vốn và thẩm quyền phê duyệt (trường hợp không sử dụng ngân sách nhà nước);
 - Tại Khoản 3 Điều 40 (trang 35): Sửa lỗi chính tả cụm từ “*chịu trách nhiệm*”.

Trên đây là ý kiến góp ý của UBND tỉnh Quảng Ngãi, kính trình Bộ Tài nguyên và Môi trường; Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNak733.



KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tăng Bình

Số: *4990*/TNMT-ĐDBĐVT

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ ý kiến của UBND tỉnh Quảng Ninh tại Phiếu chuyển hồ sơ số 1437/UBND-QLĐĐ3 ngày 08/8/2018 v/v góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ;

Căn cứ văn bản số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và môi trường v/v góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.

Sau khi nghiên cứu Dự thảo Nghị định, Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ninh có một số ý kiến như sau:

1. Về trách nhiệm bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc:

- Tại Khoản 1, Điều 16 của bản Dự thảo Nghị định quy định: “1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy định về bảo vệ cho từng loại công trình hạ tầng đo đạc thuộc phạm vi quản lý quy định tại khoản 4 Điều 38 của Luật Đo đạc và bản đồ”.

- Đề nghị sửa thành: “1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ ban hành quy định về bảo vệ cho từng loại công trình hạ tầng đo đạc theo từng chuyên ngành thống nhất trên cả nước”.

- Lý do: Để thống nhất các quy định về bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc trên phạm vi cả nước.

2. Về điều kiện cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ

- Tại Điều 31 của bản Dự thảo Nghị định quy định: “Tổ chức được cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ khi có đủ các điều kiện quy định tại Điều 52 của Luật Đo đạc và bản đồ, trong đó có số lượng tối thiểu là 04 nhân viên kỹ thuật có trình độ trung cấp trở lên được đào tạo về đo đạc và bản đồ phù hợp với nội dung đề nghị cấp giấy phép”.

- Đề nghị sửa thành: “*Tổ chức được cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ khi có đủ các điều kiện quy định tại Điều 52 của Luật Đo đạc và bản đồ; có số lượng tối thiểu là mười (10) nhân viên kỹ thuật có chuyên ngành đào tạo về đo đạc và bản đồ (trong đó có ít nhất bốn (04) nhân viên kỹ thuật có chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II quy định tại Điều 53 của Luật Đo đạc và bản đồ), có hợp đồng lao động với tổ chức đề nghị cấp giấy phép tối thiểu là một (01) năm, được tổ chức đề nghị cấp giấy phép đóng bảo hiểm tại thời điểm đề nghị cấp giấy phép, không đồng thời là nhân viên của tổ chức khác có hoạt động đo đạc và bản đồ*”.

- Lý do: cần tối thiểu 10 nhân viên kỹ thuật (có hợp đồng lao động tối thiểu một năm với tổ chức đề nghị cấp giấy phép và được tổ chức này đóng bảo hiểm) mới đủ nguồn nhân lực và đảm bảo sự ổn định cho tổ chức này hoạt động.

3. Về trình tự thủ tục cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ

- Tại Điểm c, Khoản 3, Điều 33 của bản Dự thảo Nghị định quy định: “*Cơ quan thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ thành lập Tổ thẩm định với thành phần không quá 03 người để thẩm định hồ sơ tại trụ sở chính của tổ chức đề nghị cấp giấy phép*”.

- Đề nghị sửa thành: “*Cơ quan thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ tổ chức thẩm định với thành phần không quá 03 người để thẩm định hồ sơ tại trụ sở chính của tổ chức đề nghị cấp giấy phép*”.

- Lý do: để rút ngắn thủ tục hành chính không cần thành lập tổ thẩm định, cán bộ thẩm định phải chịu trách nhiệm với kết quả thẩm định của mình.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh kính gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Cục ĐDBĐ và TTDL VN;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VP, ĐDBĐVT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

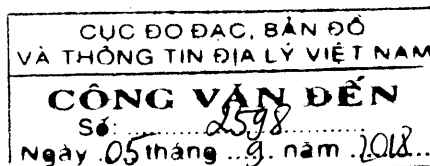


Cao Văn Chiến

Số: 2133 /STNMT-ĐBĐĐ

Quảng Trị, ngày 17 tháng 8 năm 2018

Về việc góp ý dự thảo Nghị định
quy định chi tiết một số điều
của Luật Đo đạc và bản đồ



Kính gửi: Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam

Ngày 31 tháng 7 năm 2018 Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 4074/BTNMT-ĐBĐĐVN về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ; Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường UBND tỉnh Quảng Trị có Công văn số 3418/UBND-TN ngày 07/8/2018 chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường góp ý dự thảo. Sau khi nghiên cứu và lấy ý kiến của các đơn vị thuộc Sở, Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Trị có ý kiến như sau:

1. Cơ bản thống nhất với bố cục, nội dung dự thảo của Bộ Tài nguyên và Môi trường soạn thảo.

2. Nội dung đề xuất chỉnh sửa:

- Tại Điều 1: Về phạm vi điều chỉnh: Đề xuất lựa chọn phương án 1.

- Tại Điều 15: Hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc: Cần nghiên cứu để quy định cho phù hợp theo hướng vừa phải, nhưng bảo đảm bảo vệ công trình an toàn và luôn ổn định. Đề xuất cụ thể:

+ Đối với mốc đo đạc trong mạng lưới tọa độ quốc gia, mạng lưới tọa độ cơ sở chuyên ngành, hành lang bảo vệ là 20 mét từ tâm mốc.

+ Đối với mốc đo đạc trong mạng lưới độ cao quốc gia, mạng lưới độ cao cơ sở chuyên ngành, hành lang bảo vệ là 10 mét từ tâm mốc.

- Tại Điều 17:

+ Khoản 4, điểm c: Việc tổ chức thực hiện di dời mốc đo đạc, bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc thực hiện theo quy định tại điểm c và d khoản 4 Điều này.

Dự thảo không có mục d; nên sửa điểm c lại là: “Việc tổ chức thực hiện di dời mốc đo đạc, bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc thực hiện theo quy định tại điểm a và b khoản 4 Điều này”.

+ Khoản 5 điểm d: Sau khi hoàn thành việc di dời mốc đo đạc, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc theo quy định tại khoản 7 Điều 36 của Luật Đo đạc và bản đồ và điểm c và d khoản 4 Điều này.

Nên sửa lại là: “Sau khi hoàn thành việc di dời mốc đo đạc, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc theo quy định tại khoản 7 Điều 36 của Luật Đo đạc và bản đồ và điểm a và b khoản 4 Điều này”.

- Tại Điều 19. Bảo mật thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ: Cần quy định rõ thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ nào thuộc danh mục bí mật nhà nước khi cung cấp, trao đổi qua mạng Internet phải mã hóa. Danh mục nào được lưu hành rộng rãi.

- Tại điều 29:

+ Khoản 1, Khoản 2, cần sửa lại là:

“1. Lập đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán nhiệm vụ đo đạc và bản đồ theo nhu cầu và năng lực, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thẩm tra hoặc thẩm định”.

“2. Kiểm tra chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ theo nhu cầu và năng lực, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thẩm tra hoặc thẩm định”.

Lý do: Lĩnh vực đo đạc và bản đồ rất rộng mà các tổ chức, cá nhân xin cấp phép chỉ có một số danh mục theo năng lực.

Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu là rõ hơn:

+ Việc cấp phép hoạt động đo đạc và bản đồ cho đo đạc bản đồ địa chính và đo đạc bản đồ cơ bản.

+ Giấy phép có danh mục kiểm tra chất lượng công trình sản phẩm về đo đạc và bản đồ nên tập trung vào đo đạc cơ bản và đo đạc địa chính chính quy (đo đạc địa chính tập trung theo đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh); riêng việc kiểm tra chất lượng sản phẩm địa chính khi trích đo, đo đạc bổ sung, chỉnh lý khu đất, thửa đất nội dung này là trách nhiệm kiểm tra của cán bộ địa chính các cấp.

- Tại Điều 53:

+ Tiết b, Khoản 2: “Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày cấp chứng chỉ hành nghề, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đăng tải trên cổng thông tin của Sở và đăng tải thông tin trên Cổng thông tin của Cục Đo đạc, bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam thông tin về cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ trên”.

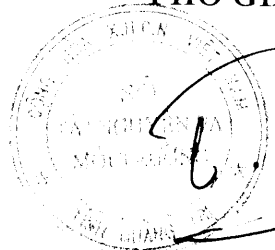
Đề nghị điều chỉnh lại: “Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày cấp chứng chỉ hành nghề, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đăng tải trên cổng thông tin của Sở và gửi báo cáo đến Cục Đo đạc, bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam thông tin về cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ trên”.

Trên đây là ý kiến góp ý vào dự thảo, Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Trị Báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét điều chỉnh, bổ sung dự thảo Nghị định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- GD, PGD (Đ/Hiểu);
- Lưu: VT, ĐDBĐ ✓

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thế Hiếu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1594** /UBND-KT
V/v góp ý dự thảo Nghị định
quy định chi tiết một số điều của
Luật đo đạc và bản đồ

Sóc Trăng, ngày **24** tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Theo yêu cầu tại Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng cơ bản thống nhất đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật đo đạc và bản đồ; đồng thời, có ý kiến như sau:

- Tại Điều 1: Đề nghị chọn phương án 1 do nội dung nêu đầy đủ, ngắn gọn và dễ hiểu.

- Tại Khoản 1 và 2 Điều 3: Đề nghị bổ sung tiếng Anh đối với 2 cụm từ "Trạm tham chiếu cơ sở hoạt động liên tục" và "Trạm tham chiếu hoạt động liên tục" do trong các Thiết kế kỹ thuật và dự toán sẽ dùng cụm từ tiếng Anh (kể cả viết tắt), sau đó giải thích bằng tiếng Việt đối với các công nghệ áp dụng.

- Tại Khoản 2 Điều 7: Đề nghị điều chỉnh "phục vụ cho hoạt động đo đạc và bản đồ và nghiên cứu khoa học" thành "phục vụ cho hoạt động đo đạc, bản đồ và nghiên cứu khoa học".

- Chu kỳ cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia được quy định tại Khoản 4 Điều 11 (cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia phải được cập nhật định kỳ không quá 05 năm và dữ liệu giao thông, dữ liệu dân cư được cập nhật định kỳ hàng năm); ngoài ra, theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Luật đo đạc và bản đồ thì Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm "Xây dựng, vận hành, cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và thành lập, cập nhật hệ thống bản đồ địa hình quốc gia": Nội dung công việc rất lớn; tuy nhiên, hiện nay nhiều địa phương không đủ năng lực và kinh phí để thực hiện. Từ đó, đề nghị bổ sung một số cơ chế về pháp lý và kinh phí để tạo điều kiện cho các địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ này.

- Tại Khoản 3 Điều 15: Đề nghị quy định lại hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc, do việc thực hiện không khả thi đối với những nơi đất đai có giá trị lớn.

- Tại Điều 33 và Điều 34: Đề nghị điều chỉnh việc nộp hồ sơ đến "Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam" thành "Sở Tài nguyên và Môi trường" đối với các hồ sơ do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Trên đây là ý kiến góp ý của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, kính gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường tham khảo, hoàn chỉnh dự thảo. /sgl

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở TN&MT;
- Lưu: VT, KT. *kt*



UBND TỈNH SON LA
**SỞ TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1971/STNMT-ĐĐBĐVT
V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định
chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và
Bản đồ.

Son La, ngày 20 tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La nhận được Công văn số 4074/BTNMT-ĐĐBĐVN ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo, Sở Tài nguyên và Môi trường cơ bản nhất trí với nội dung Dự thảo do Bộ Tài nguyên và Môi trường soạn thảo, tuy nhiên có một số ý kiến tham gia như sau:

1. Điều 1. Phạm vi điều chỉnh: Lựa chọn Phương án 1 vì các nội dung của Phương án 1 thể hiện ngắn gọn, đầy đủ trong Luật Đo đạc và Bản đồ đã ban hành ngày 14/6/2018.

2. Bổ sung khoản b, Điều 4: “*Ủy ban nhân dân cấp huyện, các*” Tổ chức hoạt động đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập báo cáo về hoạt động Đo đạc và Bản đồ gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn 10 ngày sau khi kết thúc kỳ báo cáo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Nội dung báo cáo lập theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định này;

3. Điểm c khoản 4 và điểm d khoản 5 Điều 17 đề nghị bỏ cụm từ “điểm c và d khoản 4 Điều này” thay bằng cụm từ “điểm c khoản 4 Điều này” vì điểm d khoản 4 Điều này không quy định.

4. Điểm a khoản 8 Điều 27 đề nghị xem xét bổ sung thêm điểm “c) Dữ liệu bản đồ điều tra, đánh giá tài nguyên nước; d) Dữ liệu bản đồ địa chất, khoáng sản” để UBND cấp tỉnh xây dựng.

5. Cần quy định rõ Giấy phép hoạt động Đo đạc và Bản đồ cấp cho Tổng công ty có các Chi nhánh trực thuộc thì có cấp cho chi nhánh, Văn phòng đại diện (*có tài khoản, con dấu, trụ sở riêng, có đủ nhân lực chuyên môn*) của Tổng công ty hay không?. Nếu không thì cần quy định rõ việc sử dụng giấy phép của Công ty là như thế nào? Giấy phép cấp cho Văn phòng đăng ký đất đai cấp tỉnh, thì các Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại các huyện có được Ủy quyền thực hiện các nội dung trong giấy phép đã cấp cho Văn phòng đăng ký đất đai cấp tỉnh hay không?.

6. Làm rõ hơn trách nhiệm của một số bộ có liên quan nhiều: Bộ Nội vụ, Ngoại giao, Xây dựng, Giao thông - Vận tải, Văn hóa - Thể thao và Du lịch về các nội dung

xây dựng kế hoạch hàng năm, công tác báo cáo, công tác kiểm tra, thẩm định, công tác bàn giao sản phẩm...

Trên đây là ý kiến tham gia dự thảo Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La. Kính chuyển Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: ĐDBĐVT, Khánh 03 b.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đỗ Văn Trụ

Số: 1802/STNMT-ĐDBĐVT

Thái Bình, ngày 16 tháng 8 năm 2018

V/v góp ý Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật đo đạc và bản đồ

Kính gửi: Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân tỉnh tại văn bản số 2865/UBND-NNTNMT ngày 10/8/2018 về việc góp ý Dự thảo Nghị định của Chính Phủ; văn bản số 4074/BTNMT-ĐDBĐNV ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật đo đạc và bản đồ. Sau khi nghiên cứu bản Dự thảo, Sở Tài nguyên và Môi trường Thái Bình góp ý một số ý kiến như sau:

Nhất trí với bố cục của Nghị định gồm 9 Chương và 56 Điều như Dự thảo Bộ Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng. Về nội dung góp ý cụ thể:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh đề nghị thực hiện theo phương án 1 của bản Dự thảo.

- Khoản 2, Điều 15: đề nghị bổ sung cụm từ “hoặc bản trích đo địa chính” trước cụm từ “có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã”.

- Khoản 3, Điều 16: đề nghị quy định rõ cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền là cơ quan nào, cá nhân nào để tránh trường hợp người dân khi phát hiện công trình hạ tầng đo đạc bị phá hoại hoặc hành lang bảo vệ công trình đo đạc bị xâm hại không biết phải thông báo tới đâu, cho ai.

- Điều 17. Di dời, phá dỡ công trình hạ tầng đo đạc

+ Khoản 4: tại điểm a đề nghị bổ sung cụm từ “chỉ đạo Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư” sau cụm từ “Cơ quan có thẩm quyền giao đất có trách nhiệm”; điểm c thay cụm từ “khoản 4” thành “khoản 5”.

+ Khoản 5: tại điểm a đề nghị bổ sung cụm từ “được giao đất, thuê đất” sau cụm từ “Cơ quan, tổ chức”; điểm c đề nghị sửa thành “Cơ quan, tổ chức yêu cầu di dời mốc đo đạc có trách nhiệm chuyên kinh phí đã được phê duyệt theo thiết kế kỹ thuật - dự toán cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đồng thời thông báo cho Sở Tài nguyên và Môi trường. Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được thông



báo, Sở Tài nguyên và Môi trường phải tổ chức thực hiện việc di dời mốc đo đạc”; điểm d đề nghị bỏ cụm từ “và điểm c và d khoản 4 điều này” nêu thừa.

- Điều 31: đề nghị xem xét 04 nhân viên kỹ thuật có phải cấp chứng chỉ hành nghề không? Trong khi đó tại điểm b, khoản 4 Điều 53 của Luật đo đạc và bản đồ có cấp cho đối tượng này, vậy cấp để làm gì.

- Khoản 2, Điều 33: đề nghị việc tiếp nhận hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ thực hiện tại hai nơi gồm Cục đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa Việt nam đối với đối tượng do cục thẩm định hồ sơ và tại địa phương đối với các đối tượng thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ để tạo điều kiện cho tổ chức khi thực hiện cấp Giấy phép.

- Khoản 1 Điều 39: đề nghị bổ sung cụm từ “bản scan” sau cụm từ “lưu trữ” vì sau khi ký Giấy phép, Cục đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam gửi lại hồ sơ xin cấp Giấy phép về sở Tài nguyên và Môi trường để lưu trữ đối với trường hợp hồ sơ do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định thì không có bản chính của đơn xin cấp Giấy phép để lưu trữ.

- Khoản 2 Điều 43: đề nghị bổ sung cụm từ “do Cục đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam phát hành” sau cụm từ “kèm theo Nghị định này”.

- Điểm b, khoản 1 Điều 44: cần quy định cụ thể thành viên Hội đồng tối thiểu và tối đa là bao nhiêu thành viên tránh trường hợp số thành viên nhiều quá hoặc ít quá dẫn đến không thống nhất trong các địa phương.

- Điều 46, Điều 48, Điều 49: Hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ đề nghị là hồ sơ giấy hoặc hồ sơ điện tử như đối với cấp Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ để tổ chức có thể lựa chọn và ở địa phương thực hiện cho phù hợp với điều kiện của từng tỉnh.

Sở Tài nguyên và Môi trường Thái Bình góp ý một số nội dung Dự thảo Nghị định gửi Cục đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam xem xét tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, ĐDBĐVT.



Trần Duy Hùng



UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2386 /STNMT-ĐDBĐVT

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 8 năm 2018

V/v góp ý đối với dự thảo Nghị định
quy định chi tiết một số điều
của Luật Đo đạc và Bản đồ

Kính gửi:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Thực hiện công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và công văn số 3117/UBND-CNN ngày 10/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ, sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị định và lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên tổng hợp, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

Về cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ, đồng thời xin góp ý một số nội dung cụ thể sau:

1) Tại Điều 1 Phạm vi điều chỉnh: Đề nghị lựa chọn phương án 2 để nắm rõ những nội dung của Luật Đo đạc và Bản đồ sẽ được quy định chi tiết tại Nghị định.

2) Tại Điều 5 Số liệu các mạng lưới tọa độ quốc gia:

Tên Điều 5 và khoản 2 Điều 5 ghi là “Số liệu các mạng lưới tọa độ quốc gia” đề nghị sửa thành “Số liệu của mạng lưới tọa độ quốc gia” cho chuẩn xác (tương tự như Điều 6 Số liệu của mạng lưới độ cao quốc gia, Điều 7 Số liệu của mạng lưới trọng lực quốc gia).

3) Tại các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 46 Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ:

Để thực hiện thủ tục đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ có thể gửi hồ sơ dạng giấy hoặc gửi hồ sơ trực tuyến qua mạng internet, do đó đề nghị sửa đổi, bổ sung các khoản nêu trên như sau:

2. Bản sao hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính văn bằng, chứng chỉ về chuyên môn do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp; giấy chứng nhận đủ sức

khỏe hành nghề do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế cấp.

3. Bản sao hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính của bản khai kinh nghiệm nghề nghiệp theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Nghị định này.

4. Bản sao hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính giấy chứng nhận đã hoàn thành lớp bồi dưỡng kiến thức về hoạt động đo đạc và bản đồ.

5. Bản sao hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính giấy tờ chứng minh là người được miễn sát hạch kiến thức chuyên môn, kiến thức pháp luật (nếu có).

4) Tại khoản 5 Điều 47 Trình tự, thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:

“Sau thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày đăng tải kết quả sát hạch và xét cấp chứng chỉ hành nghề, Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ phát hành chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ, gửi chứng chỉ cho cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ”.

5) Tại điểm b khoản 2 Điều 53 Nội dung, thời điểm đăng tải thông tin của cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ, đề nghị sửa thành:

“Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày cấp chứng chỉ hành nghề, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đăng tải trên Cổng thông tin của Sở thông tin về cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ”.

Trên đây là nội dung góp ý đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường và UBND tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc sở (báo cáo);
- Lưu: VT, ĐDBĐVT. *W*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Thanh Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10348 /UBND-NN

Thanh Hoá, ngày 27 tháng 8 năm 2018

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị
định quy định chi tiết một số điều
của Luật Đo đạc và bản đồ.

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

UBND tỉnh nhận được Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ. Sau khi nghiên cứu, xem xét, UBND tỉnh Thanh Hóa có ý kiến như sau:

1. Cơ bản thống nhất với bố cục, nội dung “dự thảo” Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp.

2. Một số ý kiến tham gia cụ thể:

- Về phạm vi điều chỉnh đề nghị lựa chọn theo phương án 1 (liệt kê theo tên chương của Nghị định) để đảm bảo sự ngắn gọn và thể hiện đầy đủ phạm vi điều chỉnh của Nghị định.

- Tại Điểm b, Khoản 3, Điều 11- "~~Đối với bản đồ địa hình ... quy định tại Khoản 2, Điều 10 của Nghị định này~~" đề nghị sửa lại thành "Đối với bản đồ địa hình ... quy định tại Khoản 3 Điều 10 của Nghị định này".

- Đề nghị soát xét, lược bỏ Điểm d trong quy định tại Điểm c, Khoản 4, Điều 17 "Việc tổ chức thực hiện di dời mốc ... theo quy định tại Điểm c và d, Khoản 4, Điều này" hay trong quy định tại Điểm d, Khoản 5, Điều 17 "Sau khi hoàn thành việc di dời mốc ... theo quy định tại khoản 7 Điều 36 của Luật đo đạc và bản đồ và điểm c và d khoản 4 Điều này", bởi vì tại Khoản 4, Điều 17 chỉ có 3 Điểm a, b và c.

- Đề nghị quy định bổ sung cơ quan có trách nhiệm xây dựng dữ liệu bản đồ chuyên ngành về cứu hộ, cứu nạn vào Điều 27 của dự thảo Nghị định để đảm bảo sự phù hợp với Điểm k, Khoản 3, Điều 45 của Luật Đo đạc và bản đồ.

3. Các nội dung khác, thống nhất như dự thảo.

UBND tỉnh Thanh Hóa báo cáo, tham gia ý kiến đề Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (t/hiện);
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, NN.
(MC219.8.18)



Nguyễn Đức Quyền

UBND TỈNH TIỀN GIANG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Số: 4274/STNMT-ĐĐBĐVT
Về việc góp ý Dự thảo Nghị định quy
định một số điều của Luật đo đạc
và bản đồ

Tiền Giang, ngày 17 tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam,
Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang nhận được Công văn số 4074/BTNMT- ĐĐBĐVN ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật đo đạc và bản đồ (Dự thảo).

Qua nghiên cứu, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang có ý kiến đóng góp như sau:

- Tại Chương I, Điều 1 phạm vi điều chỉnh, Sở xin chọn *Phương án 1*.
- Tại Khoản 2 Điều 12 có nội dung: “*Khi xây dựng công trình hạ tầng đo đạc, chủ đầu tư phải thực hiện thủ tục về giao đất, cho thuê đất...*”. Tuy nhiên, mẫu 03, 04 thuộc Phần mẫu biểu, phụ lục có nội dung chưa phù hợp với chủ thể được giao đất.
- Tại Điểm c Khoản 4 và Điểm d Khoản 5 Điều 17 có nội dung đề cập đến Điểm d nhưng không có nội dung. Đề nghị chỉnh sửa.
- Tại Điểm c Khoản 3 Điều 33, Điểm a Khoản 2 Điều 34: Bổ sung “Mẫu số...” thành “Mẫu số 15”.
- Tại Điểm b Khoản 2 Điều 34: bổ sung cụm từ “*Nghị định này*” sau cuối Điểm b thành “... *quy định tại khoản 5 Điều 33 Nghị định này*”
- Tại Khoản 3 Điều 40 sửa từ “*chịu*” thành từ “*chịu*”.
- Theo Điểm b, Khoản 1, Điều 52 Luật đo đạc và bản đồ có nêu “*Người phụ trách kỹ thuật về đo đạc và bản đồ phải có trình độ đại học trở lên... có thời gian hoạt động thực tế ít nhất là 05 năm... hoặc có chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng I...*”. Vì vậy, nội dung “*Danh mục hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II*” quy định tại Khoản 2, Điều 42 là không có ý nghĩa, chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II, nếu được cấp cũng không bị ràng buộc bởi quy định nào trong Luật, hay dự thảo Nghị định. Không có nội dung nào yêu cầu phải sử dụng chứng chỉ hành nghề hạng II, để làm gì. Đề nghị Ban soạn thảo rà soát, điều chỉnh tổng thể quy định này.
- Tại Khoản 3 Điều 45 về bồi dưỡng về kiến thức hoạt động đo đạc và bản đồ: nội dung “*phù hợp với chương trình khung theo quy định của Bộ...*” là còn

chung chung, khó cho các địa phương thực hiện. Đề nghị bổ sung thêm 01 khoản tại điều này để giao trách nhiệm cho Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành chương trình khung và năng lực giảng viên... khi tổ chức bồi dưỡng kiến thức.

- Tại Điều 31 cần xây dựng thành 02 khoản: Khoản 1 là nội dung như dự thảo; Bổ sung thêm Khoản 2 nội dung: “*Tổ chức khi thành lập chi nhánh hoạt động độc lập phải có đủ các điều kiện như quy định tại Khoản 1 Điều này*”.

Vì thực tế hiện nay, các Chi nhánh của Tổ chức được cấp giấy phép thực hiện các hoạt động đo đạc và bản đồ theo loại hình hạch toán độc lập thì năng lực tại chi nhánh không đủ như tại Tổ chức, khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính thì không xử lý được Chi nhánh vì pháp luật chưa quy định, nếu xử lý Tổ chức thì khó khăn do ngoài địa giới hành chính của địa phương (ví dụ địa chỉ của tổ chức thì tại Hà Nội, Chi nhánh thì tại Tiền Giang).

Trên đây là nội dung đóng góp của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang. Các nội dung còn lại, Sở thống nhất theo Dự thảo không có ý kiến gì thêm.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang kính gửi đến Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- GD Sở (để b/c);
- Lưu: VT, ĐDBĐVT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đã ký

Võ Văn Tươi

Số: **8709**/STNMT-BĐVT
V/v Góp ý dự thảo Nghị định
quy định chi tiết một số điều của
Luật Đo đạc và Bản đồ.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 9 năm 2018.

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường có nhận được Công văn số 8800/VP-ĐT ngày 14 tháng 8 năm 2018, của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố và Công văn 4074/BTNMT-ĐĐBĐVN ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ, Sở Tài nguyên và Môi trường có một số góp ý như sau:

1- Về Phạm vi điều chỉnh (Điều 1):

Thông nhất với Phương án 1 (Liệt kê theo tên chương của Nghị định).

2- Về Số liệu các mạng lưới tọa độ quốc gia và Số liệu của mạng lưới độ cao quốc gia (Điều 5 và Điều 6):

Đề nghị mạng lưới tọa độ quốc gia và lưới độ cao quốc gia chỉ nên quy định tới hạng II. Lưới tọa độ và độ cao hạng III đề nghị thuộc “hệ thống số liệu các mạng lưới đo đạc cơ sở chuyên ngành” sẽ phù hợp hơn.

3- Xây dựng công trình hạ tầng đo đạc (Điều 12)

3.1- Khoản 2 Điều 12 quy định:

2. Khi xây dựng công trình hạ tầng đo đạc, chủ đầu tư phải thực hiện thủ tục về giao đất, cho thuê đất hoặc sử dụng công trình kiến trúc đã có để xây dựng công trình hạ tầng đo đạc, xác định hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc theo quy định của pháp luật về đất đai và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Góp ý:

Điều kiện để thực hiện thủ tục giao, thuê đất trước hết phải thực hiện thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo pháp luật về đất đai. Do đó, khi lập dự án đầu tư phải có nội dung lập thủ tục thu hồi đất, chi phí đo vẽ, bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư trong phạm vi hành lang bảo vệ theo quy định.

3.2- Khoản 3 Điều 12 quy định:

3. Sau khi hoàn thành xây dựng mốc đo đạc, chủ đầu tư làm biên bản bàn giao hiện trạng mốc đo đạc, hành lang bảo vệ mốc đo đạc tại thực địa cho Ủy ban nhân dân cấp xã với sự có mặt của chủ sử dụng đất có liên quan theo Mẫu số 03, kèm theo sơ đồ vị trí mốc đo đạc, hành lang bảo vệ mốc đo đạc theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định này; bàn giao danh sách kèm theo sơ đồ vị trí mốc

đo đạc cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường, theo Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định này. Đồng thời, chủ đầu tư bàn giao hồ sơ, kết quả xây dựng mốc đo đạc theo quy định của đề án, dự án, nhiệm vụ đã được phê duyệt.

Góp ý: vì Điểm c Khoản 2 Điều 58 Luật Đo đạc và Bản đồ quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

c) Tham gia quản lý mốc đo đạc theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

Do đó đề nghị bổ sung: bàn giao danh sách kèm sơ đồ vị trí mốc đo đạc, hành lang bảo vệ mốc đo đạc cho Ủy ban nhân dân cấp huyện thông qua Phòng Tài nguyên và Môi trường.

4- Hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc (Điều 15)

4.1- Tại Khoản 3 quy định:

3. Căn cứ vào từng loại công trình hạ tầng đo đạc, hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc được xác lập như sau:

a) Đối với mốc đo đạc trong mạng lưới tọa độ quốc gia, mạng lưới tọa độ cơ sở chuyên ngành, hành lang bảo vệ có bán kính là 50 mét tính từ tâm mốc;

b) Đối với mốc đo đạc trong mạng lưới độ cao quốc gia, mạng lưới độ cao cơ sở chuyên ngành, hành lang bảo vệ có bán kính là 20 mét tính từ tâm mốc;

c) Đối với mốc đo đạc trong mạng lưới trọng lực quốc gia, mạng lưới trọng lực cơ sở chuyên ngành, hành lang bảo vệ có bán kính là 10 mét tính từ tâm mốc;

d) Đối với trạm định vị vệ tinh có bán kính là 75 mét tính từ tâm ăng ten thu tín hiệu vệ tinh;

đ) Đối với trạm thu dữ liệu viễn thám theo quy định tại Nghị định về hoạt động viễn thám.

Góp ý:

- Quy định hành lang bảo vệ công trình như Khoản 3 nêu trên khó khả thi đối với các khu đô thị lớn của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Vì vậy kiến nghị hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc nên nghiên cứu mức tối thiểu và theo từng khu vực nông thôn hoặc đô thị.

- Đối với hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc cơ sở chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nên quy định thành một khoản riêng và bán kính hành lang bảo vệ nhỏ hơn tùy theo đặc điểm của công trình và điều kiện thực tế.

4.2- Tại Điểm a Khoản 4 quy định:

a) Trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc không được xây dựng công trình, nhà cao tầng, trồng cây lâu năm che chắn công trình hạ tầng đo đạc; đào, đắp và các hoạt động khác làm ảnh hưởng đến sự ổn định của công trình;

Đề nghị sửa đổi:

a) Trong phạm vi hành lang bảo vệ trạm định vị vệ tinh không xây dựng mới công trình, nhà cao tầng, trồng cây lâu năm che chắn công trình hạ tầng đo đạc; đào, đắp và các hoạt động khác làm ảnh hưởng đến sự ổn định của công trình; trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc khác hạn chế xây dựng mới công trình, kiến trúc; trồng cây, đào, đắp và các hoạt động khác làm ảnh hưởng đến sự ổn định của công trình; khi xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo công trình kiến trúc làm ảnh hưởng đến công trình hạ tầng đo đạc, chủ sở hữu công trình kiến trúc, người sử dụng đất phải báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết.

5- Trách nhiệm bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc (Điều 16)

Khoản 3 quy định:

3. Người dân khi phát hiện công trình hạ tầng đo đạc bị phá hoại hoặc hành lang bảo vệ công trình đo đạc bị xâm phạm phải kịp thời thông báo với chính quyền địa phương hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

Góp ý: đề nghị bỏ Khoản 3 Điều 16 này vì Khoản 1 Điều 38 Luật Đo đạc và Bản đồ đã quy định:

1. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc, thông báo kịp thời với chính quyền địa phương hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền khi phát hiện công trình hạ tầng đo đạc bị hư hỏng, phá hoại hoặc có nguy cơ bị hư hỏng, phá hoại.

6- Di dời, hủy bỏ công trình hạ tầng đo đạc (Điều 17)

6.1 Điểm c Khoản 4 quy định:

c) Việc tổ chức thực hiện di dời mốc đo đạc, bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc thực hiện theo quy định tại điểm c và d khoản 4 Điều này.

Đề nghị xem lại Điểm c này vì Khoản 4 không có Điểm d và Điểm c không quy định gì về thực hiện di dời mốc đo đạc, bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc.

6.2 Điểm a Khoản 5 quy định:

a) Cơ quan có thẩm quyền giao đất có trách nhiệm tổ chức rà soát, kiểm đếm các mốc đo đạc có trên diện tích đất dự kiến giao cho cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để làm căn cứ lập thiết kế kỹ thuật - dự toán di dời các mốc đo đạc liên quan trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

Đề nghị sửa:

a) Cơ quan có thẩm quyền giao đất theo pháp luật về đất đai có trách nhiệm tổ chức rà soát, kiểm đếm các mốc đo đạc có trên diện tích đất dự kiến giao cho cơ

quan, tổ chức, cá nhân gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để làm căn cứ lập thiết kế kỹ thuật - dự toán di dời các mốc đo đạc liên quan trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

6.3 Điểm d Khoản 5 quy định:

d) Sau khi hoàn thành việc di dời mốc đo đạc, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc theo quy định tại khoản 7 Điều 36 của Luật Đo đạc và bản đồ và điểm c và d khoản 4 Điều này.

Đề nghị sửa đổi Điểm d Khoản 5 vì Khoản 4 không có Điểm d và Điểm c Khoản 4 không quy định gì về thực hiện di dời mốc đo đạc, bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc.

7- Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ (Điều 32)

- Đề nghị đối với "văn bằng, chứng chỉ chuyên môn về đo đạc và bản đồ" thì bản sao phải có chứng thực.

8- Trình tự thủ tục cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ (Điều 33)

- Khoản 4 Thẩm định hồ sơ

Góp ý: thường tổ chức được thẩm định sẽ hẹn ngày tập trung nhân lực, thiết bị để được đi thẩm định, nếu tổ chức hẹn tới gần ngày trả kết quả thì không đủ thời gian thực hiện.

Do đó, đề nghị không tính thời gian từ ngày nhận hồ sơ tới ngày đi thẩm định vào thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (hồ sơ do Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam thẩm định) và thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ (hồ sơ do Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định).

- Về Biên bản thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ, đề nghị có mẫu biên bản thống nhất đối với trường hợp "Nếu đại diện cơ quan thẩm định ký tên nhưng không được phép đóng dấu thì phải có xác nhận và ký tên, đóng dấu của lãnh đạo cơ quan thẩm định."

9- Cấp đổi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ (Điều 37)

Điểm a Khoản 1 quy định:

a) Tổ chức yêu cầu thay đổi địa chỉ trụ sở chính tổ chức;

Đề nghị điều chỉnh: a) Tổ chức yêu cầu thay đổi địa chỉ trụ sở chính, điện thoại liên hệ, fax, Email, website, số quyết định thành lập tổ chức;

10- Phí, lệ phí cấp, gia hạn, bổ sung, cấp lại, cấp đổi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ (Điều 38)

Đề nghị không thu phí đối với trường hợp cấp đổi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ do có sai sót thông tin, nội dung ghi trên giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ khi lỗi do cơ quan thẩm quyền cấp phép.

11- Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ, nội dung sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề (Điều 44)

Tại Khoản 4 quy định: “Cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ tổ chức xét cấp chứng chỉ hai lần trong một năm, thời gian tổ chức sát hạch, xét cấp chứng chỉ được thông báo trên cổng thông tin điện tử của cơ quan mình trước 30 ngày tổ chức sát hạch, xét cấp chứng chỉ.”

Kiến nghị cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ tổ chức xét cấp chứng chỉ ba lần trong một năm.

12- Trình tự, thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ (Điều 47)

- Tại điểm b, Khoản 1 đề nghị thay thế cụm từ “đăng ký cư trú” bằng cụm từ “đăng ký tạm trú”

13- Cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ (Điều 49)

Khoản 2 quy định:

2. Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ được cấp đổi trong các trường hợp chứng chỉ hành nghề bị rách nát, hư hỏng không thể sử dụng được hoặc khi cá nhân có yêu cầu thay đổi thông tin trong chứng chỉ.

Đề nghị sửa đổi:

2. Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ được cấp đổi trong các trường hợp chứng chỉ hành nghề bị rách nát, hư hỏng không thể sử dụng được, khi cá nhân có yêu cầu thay đổi thông tin trong chứng chỉ hoặc do có sai lệch thông tin, nội dung ghi trên Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ.

14- Lệ phí cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ (Điều 51)

Đề nghị không thu phí đối với trường hợp cấp đổi Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ do có sai sót thông tin, nội dung ghi trên Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ khi lỗi do cơ quan thẩm quyền cấp phép.

Trên đây là tổng hợp ý kiến góp ý của Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh đối với Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật đo đạc và Bản đồ. Kính gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Nghị định. /: 7/20

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP. (Đề báo cáo);
- Giám đốc Sở (Đề báo cáo);
- Lưu: VPS, P.ĐDBĐ&VT.
ndhien

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Văn Thạch

UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1439/STNMT-CCQLĐĐ

Trà Vinh, ngày 17 tháng 8 năm 2018

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định
chi tiết một số điều của Luật Đo đạc
và bản đồ

Kính gửi: Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam

Thực hiện Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ. Qua nghiên cứu dự thảo, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

- Cơ bản thống nhất dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.

- Tại Điều 1, thống nhất chọn Phương án 1 (*Liệt kê theo tên chương của Nghị định*).

- Tại Điểm c, Khoản 4 và Điểm d, Khoản 5, Điều 17 của dự thảo Nghị định. Đề nghị rà soát, chỉnh sửa lại cụm từ dẫn chiếu "**điểm c và d khoản 4 Điều này**" cho phù hợp.

- Tại Điểm a, Khoản 2, Điều 44: Đề nghị sửa cụm từ "nghề nghiệp" thành "**ngành nghiệp**".

Trên đây là ý kiến góp theo Công văn số 4074/BTNMT-ĐDBĐVN, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh gửi đến Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam tổng hợp./. *TT*

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Sở TNMT;
- Lưu: VT, CCQLĐĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương Văn Huy

Số: /STNMT-ĐĐBĐVT
V/v góp ý dự thảo Nghị định chi tiết một số
điều của Luật Đo đạc và Bản đồ

Vĩnh Phúc, ngày 17 tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam

Thực hiện Văn bản số 6028/UBND-NN5 ngày 13 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, tham gia ý kiến góp ý dự thảo Nghị định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ, và Văn bản số 4074/BTNMT-ĐĐBĐVN ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ.

Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Phúc đã tổ chức hội thảo lấy ý kiến đóng góp vào dự thảo Nghị định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ, Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Phúc cơ bản nhất trí với dự thảo lần 2. Tuy nhiên trong dự thảo còn một số lỗi cần chỉnh sửa và bổ sung:

1. Điều 17: Xem lại điểm c khoản 4, và điểm d khoản 5 (việc chỉ dẫn theo các điểm và các khoản trong điều không đúng);
2. Điều 18: Điểm d khoản 2 sửa lỗi chính tả (dữ liệu tăng dày khối đo vẽ ảnh - dữ liệu tăng dày khối đo vẽ ảnh);
3. Điều 33: Điểm c khoản 3 bổ sung mẫu biểu theo phụ lục (mẫu số 15);
4. Điều 34: Điểm a khoản 2 bổ sung mẫu biểu (mẫu số 13 hoặc theo mẫu số...);
5. Điều 40: Khoản 3 sửa lỗi chính tả (Chụi) Chịu trách nhiệm đền bù thiệt hại...;
6. Điều 43: Điểm đ khoản 2 sửa lỗi chính tả (Thủ tướng) Thủ trưởng cơ quan cấp ký tên và đóng dấu.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh(b/c);
- Lưu: VT, ĐĐBĐVT.
(T.4b)

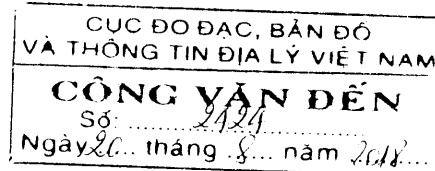
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

Phan Tuệ Minh

Số: 1490/STNMT-ĐDBĐ&VT

Yên Bái, ngày 16 tháng 8 năm 2018

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo (lần 2)
Nghị định quy định chi tiết một số
điều của Luật đo đạc và bản đồ



Kính gửi: Cục Đo đạc và Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam

Thực hiện Văn bản số 4074/BTNMT - ĐDBĐVN ngày 31/7/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo (lần 2) Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật đo đạc và bản đồ.

Sau khi nghiên cứu, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Về dự thảo Tờ trình và bố cục, nội dung, sự cần thiết xây dựng luật

1.1. Dự thảo Tờ trình:

Cơ bản nhất trí với dự thảo Tờ trình đã soạn.

1.2. Bố cục, nội dung, sự cần thiết xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật đo đạc và bản đồ:

Cơ bản nhất trí với nội dung, bố cục của 56 điều và các mẫu biểu, phụ lục trong dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật đo đạc và bản đồ đã biên soạn.

2. Một số ý kiến tham gia vào Dự thảo Nghị định

* Điều 1: Phạm vi điều chỉnh: Đề nghị theo phương án 2.

* Điều 4: Báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ

+ Điểm b Khoản 4: Đề nghị sửa lại bố cục như sau “ Trong thời hạn 10 ngày sau khi kết thúc kỳ báo cáo, tổ chức hoạt động đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Nội dung báo cáo lập theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định này”.

+Điểm c khoản 4 đề nghị sửa lại như sau: “Trong thời hạn 30 ngày sau khi kết thúc kỳ báo cáo, các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường thông qua Cục Đo đạc, Bản đồ và

Thông tin địa lý Việt Nam. Nội dung báo cáo lập theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định này”;

+ Điểm d khoản 4 đề nghị sửa lại như sau: “*Trong thời hạn 45 ngày sau khi kết thúc kỳ báo cáo, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam lập báo cáo về hoạt động đo đạc và bản đồ trên phạm vi cả nước trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ký, gửi Chính phủ. Nội dung báo cáo lập theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định này”.*

* Điều 12. Xây dựng hạ tầng công trình đo đạc:

Điểm c khoản 1 đề nghị sửa lại như sau: “*c) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức triển khai đề án, dự án, nhiệm vụ xây dựng các mạng lưới đo đạc cơ sở chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Tài nguyên và Môi trường*”.

* Điều 15: Hành lang bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc:

- Điểm a khoản 4: Đề nghị sửa cụm từ “*trồng cây lâu năm che chắn công trình hạ tầng đo đạc*” thành “*trồng cây có tán lá che khuất công trình hạ tầng đo đạc*”.

* Điều 17. Di dời, phá vỡ công trình hạ tầng đo đạc

- Điểm c khoản 4. Đề nghị xem lại cụm từ “*Việc tổ chức thực hiện di dời mốc đo đạc, bàn giao kết quả di dời mốc đo đạc thực hiện theo quy định tại điểm c và điểm d khoản 4 Điều này*”. Tuy nhiên, trong dự thảo không có điểm d khoản 4 Điều 17.

* Điều 33: Trình tự thủ tục cấp giấy phép hoạt động đo đạc bản đồ

- Điểm c khoản 3: Đề nghị bổ sung “*Mẫu số 15*” ban hành kèm theo Nghị định này.

* Điều 34: Cấp bổ sung danh mục hoạt động đo đạc bản đồ

+ Điểm a khoản 2: Đề nghị bổ sung theo Mẫu số bao nhiêu ban hành kèm theo nghị định này. Trong mẫu biểu, phụ lục ban hành kèm theo Nghị định không có mẫu biên bản thẩm định cấp bổ sung danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ. Đề nghị bổ sung.

* Điều 40: Thu hồi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ

+ Khoản 4: Đề nghị chỉnh sửa như sau “*Sau 12 tháng kể từ ngày bị thu hồi giấy phép, tổ chức bị thu hồi giấy phép hoạt động đo đạc bản đồ nếu có nhu cầu được làm thủ tục đề nghị cấp giấy phép, phải có báo cáo tình hình khắc phục,*

sửa chữa hết các vi phạm liên quan đến việc giấy phép bị thu hồi và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận”.

* Các nội dung khác nhất trí như dự thảo.

Trên đây là ý kiến tham gia đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật đo đạc và bản đồ, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Cục Đo đạc và Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam nghiên cứu, tổng hợp và chỉnh sửa, bổ sung trước khi trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- BGD Sở (HĐH);
- Lưu: VT, ĐDBĐ&VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Cao Minh Tuấn